

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP THOÁT NƯỚC LÂM ĐỒNG**
50 Hùng Vương, Phường 9, TP Đà
Lạt, Tỉnh Lâm Đồng
MSDN:5800000174

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số: 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ

Đà Lạt, ngày 28 tháng 4 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC LÂM ĐỒNG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng ngày 28/4/2022.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng (“**Đại hội**”) tổ chức vào lúc 13g30 ngày 28 tháng 4 năm 2022 tại Văn phòng Công ty số 50 đường Hùng Vương, Phường 9, thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng. Tính đến 13g35 tổng số cổ đông trực tiếp tham dự và ủy quyền là 22 cổ đông, đại diện sở hữu cho 77.801.700 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 98,74% cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Miễn nhiệm và bầu bổ sung Kiểm soát viên Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018-2023, cụ thể:

1. Miễn nhiệm chức danh Kiểm soát viên đối với Bà **Trần Thị Thủy** theo đơn đề nghị vì lý do cá nhân.

2. Bầu Bà **Vy Thị Bé** làm Kiểm soát viên Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018-2023 (xem biên bản kiểm phiếu đính kèm).

Điều 2. Phê chuẩn các nội dung được Hội đồng quản trị trình sau:

1. Tờ trình số 1: Thông qua Báo cáo tài chính 2021 đã kiểm toán (chi tiết xem Báo cáo tài chính 2021 đính kèm).

2. Tờ trình số 2: Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022 (xem báo cáo đính kèm).

3. Tờ trình số 3: Báo cáo Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (xem báo cáo đính kèm).

4. Tờ trình số 4: Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên năm 2021 (xem báo cáo đính kèm).

5. Tờ trình số 5: Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng cơ bản, tiền lương, phân phối lợi nhuận và dự kiến mức cổ tức năm 2022 với các chỉ tiêu chính như sau:

- Doanh thu tổng:	289.276.000.000 đồng
- Doanh thu sản xuất chính:	247.169.000.000 đồng
- Tổng giá trị đầu tư:	56.302.000.000 đồng
- Tỷ lệ thất thoát:	20%
- Tổng quỹ lương:	49.025.000.000 đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế:	46.332.000.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế để phân phối:	37.065.600.000 đồng
- Cổ tức:	≥3.3% (≥330 đồng/cổ phần)

6. Tờ trình số 6: Phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 (chi tiết xem tại tờ trình đính kèm).

7. Tờ trình số 7: Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2021 với những chỉ tiêu chính như sau:

a) Phân phối lợi nhuận:

Dvt: đồng

Stt	Nội Dung	Số Tiền
1	Lợi nhuận sau thuế năm nay (LNST)	34.458.390.737
2	Dự kiến phân phối lợi nhuận năm nay	34.458.390.737
	Trong đó:	
2.1	Quỹ đầu tư phát triển (2)*10% LNST	3.445.839.074
2.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (2)*11,35% LNST	3.910.951.663
	+ Quỹ khen thưởng (90%)	3 519 856 497
	+ Quỹ phúc lợi (10%)	391 095 166
2.3	Thù lao HĐQT và thành viên BKS	1.097.600.000
2.4	Lợi nhuận còn lại để chia cổ tức (2)-(2.1)-(2.2)-(2.3)	26.004.000.000
3	Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ (%) (2.4)/VĐL	3,3 %

b) Mức chi trả cổ tức, thời điểm và hình thức chia cổ tức năm 2021

- Mức cổ tức chi trả năm 2021: 3,3% vốn điều lệ
- Thời gian chi trả cổ tức: Dự kiến trong tháng 06 năm 2022.
- Thực hiện việc chia cổ tức năm 2021 bằng tiền.

8. Tờ trình số 8: Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và dự kiến thù lao HĐQT, BKS năm 2022 với những chỉ tiêu chính như sau:



S T T	Chỉ Tiêu	Số người	Năm 2021			Kế hoạch 2022	So sánh KH2022/TH 2021
			Kế hoạch	Thực hiện	So sánh TH/KH (%)		
I.	TIỀN THÙ LAO		1 321 600 000	1 097 600 000	83.05	1 147 200 000	104.52
1	Hội Đồng Quản Trị		1 096 000 000	910 400 000	83.07	960 000 000	105.45
	+ Chủ tịch	1	480 000 000	364 800 000	76.00	364 800 000	100.00
	+ Thành viên	4	616 000 000	545 600 000	88.57	595 200 000	109.09
2	Kiểm Soát viên	2	225 600 000	187 200 000	82.98	187 200 000	100.00
II.	TIỀN LƯƠNG		480 000 000	303 600 000	63.25	303 600 000	100.00
1	Trưởng BKS	1	480 000 000	303 600 000	63.25	303 600 000	100.00
	Tổng (I)+(II)		1 801 600 000	1 401 200 000	77.78	1 450 800 000	103.54

Năm 2022 thù lao của HĐQT, thành viên BKS và Lương của Trưởng BKS được tính theo kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2022, nếu kết quả đạt bằng hoặc cao hơn kế hoạch năm 2021 thì thù lao của HĐQT, thành viên BKS và lương của Trưởng BKS sẽ được hưởng bằng mức thù lao, tiền lương Kế hoạch năm 2021.

Ngoài ra Đại hội ghi nhận các ý kiến đóng góp của các cổ đông được thể hiện trên biên bản và ủy quyền cho Hội đồng quản trị nghiên cứu và có kế hoạch triển khai thực hiện.

Điều 2. Nghị quyết có hiệu lực từ ngày 28/4/2022.

Điều 3. Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng nhất trí giao cho Hội đồng quản trị Công ty tổ chức điều hành thành công các nội dung ghi trong Nghị quyết này.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC LÂM ĐỒNG**

TM. CHỦ TỌA ĐOÀN 
CHỦ TỊCH



PHAN ĐÌNH TÂN



Đà Lạt, Ngày 28 tháng 4 năm 2022

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC LÂM ĐỒNG - MÃ CK: LDW

Vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 28 tháng 04 năm 2022, tại Hội trường Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng, 50 Hùng Vương, TP Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng (“Đại hội”) được tiến hành với nội dung chi tiết như sau:

I. Khai mạc Đại hội:

1. Phần nghi thức khai mạc gồm có: Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.

Thành phần tham dự bao gồm toàn thể cổ đông và đại diện cổ đông của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng (“Công ty”).

2. Giới thiệu Ban thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội (gồm 05 người):

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Nhiệm vụ giao
1	Nguyễn Trần Ngọc Dung	Phòng TCHC	Trưởng ban
2	Nguyễn Lê Sao Mai	Phòng Kỹ thuật	Thành viên
3	Trần Thị Thảo Vi	Phòng TCHC	Thành viên
4	Nguyễn Thị Hòa	Phòng TCHC	Thành viên
5	Nguyễn Thị Phi Bảo Châu	Phòng Kỹ thuật	Thành viên

3. Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội - lần thứ nhất:

Bà **Nguyễn Trần Ngọc Dung**, Trưởng ban Thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự với tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự đến thời điểm 13 giờ 25 phút là 22 cổ đông, với 77.801.700 cổ phần có quyền biểu quyết đạt tỷ lệ 98.74 % vốn điều lệ. Như vậy, Đại hội đủ điều kiện để tiến hành theo quy định của pháp luật.

II. Nội Dung:

1. Thông qua Thể lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội

Sau khi nghe đọc toàn văn Thể lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông dự họp
Tán thành	77.801.700	100%
Không tán thành	0	0
Không có ý kiến	0	0

Với 77.801.700 cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận, đạt tỷ lệ 100 %, toàn thể Đại hội đã thông qua Thẻ lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội.

2. Thông qua số lượng và danh sách nhân sự:

2.1 Chủ tọa đoàn

Đại hội đã thông qua số lượng và danh sách Chủ tọa đoàn gồm 05 người như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Phan Đình Tân	Chủ tịch HĐQT Công ty
2	Nguyễn Hùng Cường	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc
3	Trần Quốc Hùng	Thành viên HĐQT
4	Nguyễn Thị Mỹ Vân	Trưởng Ban kiểm soát Công ty
5	Nguyễn Văn Dũng	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc

Kết quả biểu quyết

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông dự họp
Tán thành	77.801.700	100%
Không tán thành	0	0
Không có ý kiến	0	0

Với 77.801.700 cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận, đạt tỷ lệ 100%, toàn thể Đại hội đã thông qua số lượng và danh sách Chủ tọa đoàn Đại hội.

2.2 Thông qua số lượng và danh sách nhân sự Thư ký đoàn và Ban kiểm phiếu

- Thư ký đoàn (gồm 02 người):

STT	Họ và tên
1	Ông Nguyễn Phi Hoàng
2	Bà Trần Thị Tuyết Ngọc

- Ban Kiểm phiếu (gồm 03 người):

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Phạm Văn Huy	Trưởng ban
2	Trần Trung Kiên	Thành viên
3	Phạm Huy Lâm	Thành viên

Kết quả biểu quyết:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông dự họp
Tán thành	77.801.700	100%
Không tán thành	0	0
Không có ý kiến	0	0

Với 77.801.700 cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận, đạt tỷ lệ 100 %, toàn thể Đại hội đã thông qua số lượng và danh sách Thư ký đoàn và Ban kiểm phiếu Đại hội.

3. Thông qua chương trình Đại hội

Ông **Trần Quốc Hùng** trình bày và điều khiển Đại hội đồng cổ đông thông qua Chương trình Đại hội với kết quả biểu quyết như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông dự họp
Tán thành	77.801.700	100%
Không tán thành	0	0
Không có ý kiến	0	0

Với 77.801.700 cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận, đạt tỷ lệ 100%, toàn thể Đại hội đã thông qua Chương trình Đại hội.

4. Thông qua các nội dung trình:

4.1 Tờ trình 01 về việc thông qua Báo cáo tài chính 2021 đã được kiểm toán

Ông **Nguyễn Hùng Cường**, Tổng Giám đốc công ty trình bày nội dung chính như sau:

- Báo cáo tài chính năm 2021 được công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế ICPA kiểm toán và có ý kiến chấp nhận toàn phần vào ngày vào ngày 08/3/2021, có 41 trang bao gồm: báo cáo của ban Tổng giám đốc (từ trang 1 đến trang 2), Báo cáo kiểm toán độc lập (trang 3), bảng cân đối kế toán tổng hợp (từ trang 4 đến trang 6), báo cáo kết quả kinh doanh tổng hợp (trang 7), báo cáo luân chuyển tiền tệ tổng hợp (trang 8) và thuyết minh báo cáo tài chính tổng hợp (từ trang 9 đến trang 41) Báo cáo này đã được công bố thông tin ngay sau khi được xác nhận chính thức.

- Các chỉ tiêu chính đạt được trong năm 2021:

Dvt: VNĐ

Stt	Chỉ Tiêu	Số Tiền
A	BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN	
I	Vốn điều lệ	788.000.000.000
II	Vốn chủ sở hữu	1.171.403.047.116
III	Tổng tài sản	1.460.887.159.502
1	Tài sản ngắn hạn	370.557.462.116
	- Tiền và các khoản tương đương tiền	25.231.261.916
	- Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	278.844.000.000
	- Các khoản phải thu ngắn hạn khác	57.514.489.337

Đại hội đồng cổ đông LAWACO 2022

	- Hàng tồn kho	8.967.710.863
2	Tài sản dài hạn	1.090.329.697.386
	- Các khoản phải thu dài hạn	228.036.580
	- Tài sản cố định	780.761.085.616
	- Tài sản dở dang dài hạn	7.952.760.520
	- Đầu tư tài chính dài hạn	276.125.252.238
	- Tài sản dài hạn khác	25.262.562.432
B	BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	233.902.462.940
2	Giá vốn hàng bán	196.493.363.089
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	37.409.097.851
4	Doanh thu hoạt động tài chính	41.346.042.816
5	Chi phí tài chính	16.651.101.221
6	Chi phí bán hàng	5.199.156.890
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	12.628.591.222
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	44.276.291.334
9	Thu nhập khác	337.612.530
10	Chi phí khác	1.385.836.820
11	Lợi nhuận khác	(1.048.224.290)
12	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	43.228.067.307
13	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	8.769.676.307
14	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	34.458.390.737

4.2 Trình Tờ trình số 02 về thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2021

Ông **Phan Đình Tân**, Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo của HĐQT năm 2021 với nội dung sau:

a) Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 (“ĐHĐCĐ2021”): ngày 28/4/2021 công ty đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ 2021 qua đó đã thông qua được Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty (sửa đổi, bổ sung), Quy chế nội bộ về quản trị Công ty (sửa đổi, bổ sung); Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty (sửa đổi, bổ sung), Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty (sửa đổi, bổ sung).

ĐHĐCĐ 2021 đã miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Võ Quốc Trang và bầu bổ sung ông Nguyễn Văn Dũng làm thành viên Hội đồng quản trị thay cho Ông Võ Quốc Trang

ĐHĐCĐ 2021 đã phê chuẩn 09 tờ trình và đã triển khai trong năm.

b) Hội đồng quản trị (“HĐQT”): HĐQT được cơ cấu 05 thành viên, trong đó có 03 thành viên không điều hành và 02 thành viên điều hành .

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông: Phan Đình Tân	Chủ tịch HĐQT	08/6/2018	
2	Ông: Nguyễn Hùng Cường	Thành viên HĐQT	08/6/2018	
3	Ông: Dương Tiến Dũng	Thành viên HĐQT không điều hành	08/6/2018	
4	Ông: Trần Quốc Hùng	Thành viên HĐQT không điều hành	08/6/2018	
5	Ông: Nguyễn Văn Dũng	Thành viên HĐQT	28/4/2021	
6	Ông: Võ Quốc Trang	Thành viên HĐQT	08/6/2018	28/4/2021

c) HĐQT đã tổ chức và duy trì các phiên họp định kỳ, trong năm đã tổ chức 06 cuộc họp trong 04 quý, 100% thành viên HĐQT tham dự họp qua đó đã ban hành 06 Nghị quyết và 08 Quyết định điều hành hoạt động của Công ty.

d) Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành (“BDH”):

HĐQT đã phân công cho từng thành viên không điều hành giám sát một số lĩnh vực trọng yếu, thành viên điều hành thì giám sát lĩnh vực không thuộc quyền điều hành của mình. Các thành viên được phân công đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, báo cáo kịp thời tại các cuộc họp HĐQT trong năm.

Hiệu quả của hoạt động giám sát: Công ty đã phát triển theo đúng mục tiêu, định hướng và sự chỉ đạo của HĐQT mặc dù năm 2021 dịch bệnh Covid-19 đã ảnh hưởng đến tình hình kinh tế trên thế giới nói chung và với hoạt động SXKD của Công ty nói riêng nhưng với những bước đi chắc chắn và thận trọng nên hoạt động SXKD của công ty đã hạn chế thấp nhất rủi ro do dịch bệnh mang lại, Công ty vẫn hoạt động trong những thời điểm thành phố, các thị trấn bị Phong tỏa, hoạt động sản xuất kinh doanh gần như ngưng trệ một thời gian dài, lượng nước sử dụng cho mục đích kinh doanh, dịch vụ giảm hơn 90% do đó tổng doanh thu không bảo đảm chỉ tiêu kế hoạch đề ra nhưng Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế vẫn đạt được 43.228.067.307 đồng.

Một số kết quả đạt được trong năm 2021:

Stt	Chỉ Tiêu	Đơn vị	Tổng
1	Nước sản xuất	Triệu m ³	22.385
2	Nước ghi thu	Triệu m ³	17.451
3	Tỷ lệ thất thoát	%	22,04
4	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	233.902.462.940
5	Doanh thu hoạt động tài chính	Đồng	41.346.042.816
6	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	Đồng	44.276.291.334
7	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng	43.228.067.307

e) Đánh giá kết quả hoạt động của các thành viên HĐQT:

Trong năm 2021, các thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT và cho

ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy năng lực lãnh đạo của các thành viên HĐQT vì lợi ích của cổ đông và sự phát triển bền vững của Công ty.

Bên cạnh việc thực hiện và hoàn thành các trách nhiệm chung đối với hoạt động của HĐQT, các thành viên HĐQT đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao theo sự phân công nhiệm vụ.

Thù lao, chi phí hoạt động và lợi ích khác của HĐQT và từng thành viên HĐQT: năm 2021 hoạt động của Công ty không đạt các chỉ tiêu kế hoạch đặt ra do yếu tố khách quan về dịch bệnh nhưng với tinh thần và thái độ nghiêm túc, HĐQT và BKS đã chấp nhận mức thù lao thấp hơn quy định, thấp hơn mức giảm của doanh thu và lợi nhuận của Công ty.

f) Thông tin về thành viên BKS: BKS được cơ cấu 03 thành viên, Trong năm 2021, BKS đã tổ chức các hoạt động theo đúng luật định và đã tổ chức 05 buổi họp với 100% KSV tham dự.

g) Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác như sau: Trong năm 2021, giữa BKS với HĐQT, BDH và các bộ phận quản lý đã duy trì được mối quan hệ, công tác thường xuyên trên nguyên tắc vì lợi ích cổ đông và tuân thủ các quy định Pháp luật, Điều lệ, Quy chế nội bộ Công ty.

h) Ban Điều hành: BDH được cơ cấu 03 người, trong đó có 01 TGD phụ trách chung, 01 phó TGD phụ trách kỹ thuật và 01 phó TGD phụ trách tài chính, kinh doanh; tuy nhiên do Ông Võ Quốc trang nghỉ việc vì vậy hiện nay Ông Nguyễn Hùng Cường phải kiêm nhiệm phụ trách kỹ thuật. Trong quá trình điều hành TGD và BDH đã tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật, đúng phân cấp quản trị tại Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ của công ty, nghị quyết, quyết định của HĐQT và đã có nhiều giải pháp điều hành linh hoạt, kịp thời phù hợp với chủ trương, định hướng của HĐQT để đạt được mục tiêu của Công ty.

i) Kế toán trưởng: đã Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao như: Quản lý tốt hoạt động của bộ phận kế toán, giám sát chặt chẽ việc thanh quyết toán, đảm bảo tính hợp pháp trong sổ sách kế toán, Tham mưu tốt cho BDH trong lĩnh vực tài chính, kế toán của công ty.

j) Đào tạo về quản trị công ty: có 02 khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty

k) Kế hoạch hoạt động năm 2022

Năm 2022 là năm cuối cùng của nhiệm kỳ đầu tiên của HĐQT, là năm bản lề chuyển qua nhiệm kỳ tiếp theo vì vậy HĐQT quyết tâm và nỗ lực để chỉ đạo BDH tập trung triển khai việc khai thác thật hiệu quả các dự án đã hoàn thành; đồng thời, HĐQT tập trung chỉ đạo thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

Ngoài ra, nhằm tăng cường công tác quản trị tại Công ty, năm 2022 HĐQT sẽ tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các Quy trình, quy chế quản trị theo hướng chuyên trách, nâng cao vai trò từng thành viên HĐQT để kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh của Công ty trong quá trình hoạt động kinh doanh, đảm bảo tối đa lợi ích của cổ đông.

Xây dựng chiến lược phát triển kinh doanh đa dạng trên cơ sở phát huy kinh nghiệm chuyên môn của CB-CNV hướng đến một Công ty đa ngành nghề chuyên nghiệp mở rộng thị trường ra ngoài tỉnh và khu vực.

HĐQT cam kết hoạt động tích cực trên tinh thần trách nhiệm cao nhằm đạt hiệu quả tối ưu cho Công ty và gia tăng giá trị cho các cổ đông. Ngoài những nhiệm vụ được giao theo các quyết định của Đại hội đồng cổ đông, hoạt động thường nhật và định kỳ theo thông lệ thì trong năm 2022, HĐQT quyết tâm chỉ đạo thực hiện đạt các chỉ tiêu trọng yếu như sau:

- Doanh thu tổng:

289.276.000.000 đồng

Trong đó doanh thu hoạt động sản xuất chính:	247.169.000.000 đồng
- Tỷ lệ thất thoát:	20%
- Tổng lợi nhuận trước thuế:	46.332.000.000 đồng
Trong đó lợi nhuận trước thuế của hoạt động SXKD chính:	4.372.000.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế để phân phối:	37.065.600.000 đồng
- Cổ tức:	≥3.3% (≥330 đồng/cổ phần)

4.3 Tờ trình số 3 về việc thông qua Báo cáo số 01 của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc năm 2021.

Bà Nguyễn Thị Mỹ Vân, Trưởng BKS trình bày Báo cáo của BKS như sau:

a. Hoạt động sản xuất kinh doanh: Năm 2021 mặc dù tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp đã ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của toàn Công ty, dẫn tới một số chỉ tiêu chính không đạt theo kế hoạch ĐHCĐ thường niên năm 2021 đề ra nhưng các hoạt động của công ty vẫn đảm bảo phát triển, an toàn, bền vững và tuân thủ theo pháp luật. Việc triển khai thực hiện theo các Nghị quyết của ĐHCĐ và HĐQT được giám sát ĐHCĐ và HĐQT được giám sát, đảm bảo đúng định hướng đề ra thông qua công tác giám sát, kiểm tra hàng quý do BKS thực hiện.

b. Thực hiện chế độ kế toán, BCTC và kết quả sản xuất kinh doanh:

BKS đã thẩm định Báo cáo tài chính năm 2021 xác định chất lượng báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính cũng như cập nhật kịp thời các kết quả kiểm toán báo cáo tài chính.

Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện		Tỷ lệ % 2021/2020
		Năm 2021	Năm 2020	
1	Tổng tài sản, trong đó:	1.460.887.159.502	1.509.732.154.125	96,76%
	+ Tài sản ngắn hạn	370.557.462.116	629.562.275.628	58,86%
	+ Tài sản dài hạn	1.090.329.697.386	880.169.878.497	123,88%
2	Nguồn vốn	1.460.887.159.502	1.509.732.154.125	96,76%
	+ Nợ phải trả	289.844.112.386	321.686.527.210	90,10%
	+ Vốn chủ sở hữu	1.171.043.047.116	1.188.045.626.915	98,57%
3	Vốn điều lệ	788.000.000.000	788.000.000.000	100%
4	Tổng doanh thu	275.586.116.286	298.061.032.320	92,46%
5	Tổng chi phí	232.358.049.242	248.518.185.835	93,50%
6	Lợi nhuận trước thuế	43.228.067.044	49.542.846.485	87,25%
7	Lợi nhuận sau thuế	34.458.390.737	38.649.998.425	89,15%
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VĐL (%)	4,37	4,90	89,24%
9	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cp)	4,37	4,90	89,24%

Đánh giá một số chỉ tiêu tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020	Biến động
Tỷ suất LN thuần HĐKD/DTT	18,9%	20,5%	-1,5%
Tỷ suất GVHB/DTT	84,0%	81,3%	2,7%
Tỷ suất Chi phí lãi vay/DTT	7,1%	7,2%	-0,1%
Tỷ suất CPBH/DTT	2,2%	2,2%	0,0%
Tỷ suất CPQLDN/DTT	5,4%	6,1%	-0,7%
Tỷ suất LNST/DTT	14,7%	15,4%	-0,7%
ROE	2,9%	3,2%	-0,3%

Cơ cấu tài sản, nguồn vốn, Hệ số thanh toán và Tỷ suất lợi nhuận

TT	Chỉ tiêu	31/12/2021	31/12/2020	Biến động
1	Cơ cấu tài sản			
	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	74,63%	58,09%	16,54%
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	25,37%	41,91%	-16,54%
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	19,84%	21,23%	-1,39%
	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	80,16%	78,77%	1,39%
	Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	24,75%	26,96%	-2,21%
3	Hệ số thanh toán			
	Hệ số thanh toán nhanh	6,12	9,17	-3,05
	Hệ số thanh toán hiện hành	6,27	9,44	-3,17
4	Tỷ suất lợi nhuận	Năm 2021	Năm 2020	
	Tỷ suất LNST/Tổng tài sản (ROA)	2,32%	2,53%	-0,21%
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	14,73%	15,38%	-0,65%
	Tỷ suất LNST/Vốn CSH (ROE)	2,91%	3,23%	-0,31%

Chỉ tiêu Doanh thu giảm 7,54%; Lợi nhuận giảm 10,85% so với năm 2020. Lợi nhuận chủ yếu thu từ tiền lãi gởi ngân hàng.

Chỉ tiêu chi phí giảm 6,5% so với năm 2020 tương đương 16,16 tỷ đồng.

Tuy các hệ số thanh toán có xu hướng giảm mạnh nhưng khả năng thanh toán các khoản nợ phải trả vẫn duy trì ở mức tốt.

c) Kết quả giám sát đối với HĐQT, Ban Điều hành (BDH):

c1) Giám sát đối với HĐQT:

- HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ đúng theo Điều lệ của Lawaco.

- HĐQT đã tổ chức và duy trì đều đặn các phiên họp định kỳ hàng quý, đã ban hành 06 nghị quyết và 08 quyết định trong năm 2021. Trong các kỳ họp HĐQT, các thành viên HĐQT tham dự đầy đủ và làm việc với tinh thần trách nhiệm cao để đưa ra các Nghị quyết, kịp thời

định hướng, chỉ đạo các chủ trương, hoạt động sản xuất kinh doanh trên cơ sở Nghị quyết ĐHĐCĐ và quy định của pháp luật.

- HĐQT đã chỉ đạo kịp thời, giám sát chặt chẽ hoạt động sản xuất kinh doanh. Thông qua các cuộc họp HĐQT hàng quý và khi có yêu cầu đột xuất HĐQT/Chủ tịch HĐQT đã trao đổi trực tiếp và chất vấn các hoạt động của BĐH trong việc thực hiện chiến lược hoạt động và các mục tiêu kinh doanh.

c2) Giám sát đối với Ban Điều hành:

- BĐH đã thực hiện đầy đủ, kịp thời Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết và quyết định của HĐQT. Chủ động lập kế hoạch, quản lý, điều hành, sử dụng vốn, tài sản, lao động, phân công nhiệm vụ trong BĐH để chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước và chế độ chính sách người lao động.

- BĐH cũng trình bày các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện sản xuất kinh doanh và thảo luận, bàn bạc trực tiếp với HĐQT để đưa ra các giải pháp kịp thời, hiệu quả nhằm hoàn thành tốt các mục tiêu mà ĐHĐCĐ thông qua.

d) Về kết quả thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021, BKS xin nêu tóm lược như sau:

Chúng tôi nhất trí với báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính trong năm 2021 đã được kiểm toán. Trong đó, các chỉ tiêu chính như sau:

STT	Nội dung	Năm 2021		Tỷ lệ hoàn thành
		Nghị quyết ĐHĐCĐ	Thực hiện	
1	Tổng doanh thu	300.481.000.000	275.586.116.286	91,7%
2	Doanh thu sản xuất chính	258.758.000.000	233.902.460.940	90,4%
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	52.341.000.000	43.228.067.044	82,6%
4	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế hoạt động SXKD chính	11.914.000.000	2.930.248.518	24,6%
5	Tổng lợi nhuận sau thuế	41.872.800.000	34.458.390.737	82,3%
6	Tổng quỹ lương	51.552.000.000	47.427.840.000	92,0%
7	Tỷ lệ thất thoát	21%	22,04%	95,3%
8	Chia cổ tức năm 2020	20.330.400.000	20.330.400.000	100,0%

So sánh kết quả thực hiện với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021, Công ty đã không hoàn thành một số chỉ tiêu chính được giao: chỉ tiêu doanh thu đạt 91,7%; lợi nhuận đạt 82,6%; thất thoát đạt 95,3%. Do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 đã và đang ngày càng diễn biến phức tạp. Tình hình này dẫn đến các yếu tố không chắc chắn và có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Kiến nghị BĐH tiếp tục theo dõi tình hình, đánh giá các ảnh hưởng, đưa ra kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 phù hợp với tình hình chung đảm bảo thực hiện tốt các chỉ tiêu Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2022 và cổ tức cho các cổ đông.

e) Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, BĐH, các cán bộ quản lý và cổ đông:

e1) Trong năm 2021, giữa BKS với HĐQT, BDH và các bộ phận quản lý đã cơ bản duy trì được mối quan hệ công tác, phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của cổ đông và tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế Quản trị nội bộ của Công ty. Sự phối hợp giữa BKS với HĐQT và BDH được thực hiện phù hợp với Nghị quyết ĐHĐCĐ.

e2) Đối với cổ đông: BKS chưa nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có tỷ lệ và thời gian sở hữu cổ phần theo quy định tại Điều lệ Công ty.

f) Một số kiến nghị:

- Công tác sản xuất nước sạch: tiếp tục khắc phục việc thiếu nguồn nước, cấp nước không liên tục tại một số nơi; tiếp tục triển khai ứng dụng khoa học công nghệ giúp nâng cao hiệu quả trong các hoạt động; cân phân tích, đánh giá thêm các số liệu về khách hàng, tính hiệu quả của công tác phát triển khách hàng, thay đổi phương thức nhằm đẩy mạnh và phát huy chủ trương thanh toán không dùng tiền mặt của Chính phủ.

- Công tác xử lý nước thải: chỉ số amoni còn chưa ổn định cần đẩy nhanh thủ tục xin chủ trương và kinh phí thực hiện công tác lắp đặt hệ thống quan trắc tự động và đảm bảo chất lượng nước thải theo quy định.

- Công tác chống thất thoát nước: cần xác định chiến lược giảm thất thoát và đảm bảo an ninh nguồn nước vì vậy cần tập trung tối đa nguồn lực, nỗ lực triển khai nhiều giải pháp đồng bộ và hiệu quả và đặt mục tiêu trong 5 năm tới để giảm tỷ lệ thất thoát đến mức thấp nhất.

4.4 Trình tờ trình số 4 về việc thông qua báo cáo về việc tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021

Bà Nguyễn Thị Mỹ Vân, Trưởng BKS trình bày Báo cáo của BKS như sau:

a) Thành viên và cơ cấu của BKS:

BKS hoạt động từ ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 đến ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 gồm có: 03 thành viên trong đó gồm 01 trưởng ban chuyên trách và 02 thành viên.

b) Hoạt động: BKS đã xây dựng chương trình hoạt động, phân công nhiệm vụ cho các thành viên, tham dự đầy đủ và có ý kiến, báo cáo tại các cuộc họp Hội đồng quản trị (HĐQT). Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 và các Nghị quyết của HĐQT, giám sát việc quản lý điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Điều hành...

BKS đã hoàn thành kế hoạch hoạt động năm 2021 đề ra. Sau mỗi cuộc kiểm soát đều có Biên bản làm việc ghi nhận tình hình hoạt động của Công ty và đề xuất các ý kiến, kiến nghị của BKS nhằm đảm bảo quyền lợi của các cổ đông và tăng cường quản trị nội bộ Công ty.

c) Kế hoạch hoạt động của BKS năm 2022 tập trung vào những nội dung chính sau:

- Kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các Nghị quyết của HĐQT.
- Giám sát sự tuân thủ Điều lệ, các Quy chế và các quy định pháp luật hiện hành trong quá trình quản lý, điều hành và hoạt động của Công ty.
- Thẩm định Báo cáo tài chính quý, bán niên, năm.
- Kiểm soát quản lý thu, chi, và các hoạt động thường xuyên của Công ty.
- Đánh giá các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh. Xem xét việc ký kết hợp đồng kinh tế, việc triển khai các dự án đầu tư theo kế hoạch 2022 đã được HĐQT thông qua.
- Đánh giá việc thực hiện phân phối tiền lương, các chế độ khác liên quan đến người lao động.

- Rà soát quy trình, định mức liên quan đến các hoạt động đối với khách hàng sử dụng tiền nước.

- Kiểm tra việc công bố thông tin của Công ty có được đầy đủ, trung thực và tuân thủ theo quy định của Pháp luật.

- Kiểm soát các vấn đề khác có liên quan đến nhiệm vụ của BKS.

- Theo dõi việc tổ chức thực hiện những kiến nghị của BKS đã đưa ra.

4.5 Trình tờ trình số 05 về Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng cơ bản tiền lương, phân phối lợi nhuận và dự kiến cổ tức năm 2022.

Ông Nguyễn Hùng Cường, Tổng Giám đốc công ty trình bày nội dung với các chỉ tiêu chính như sau:

- Doanh thu tổng:	289.276.000.000 đồng
- Doanh thu sản xuất chính:	247.169.000.000 đồng
- Tổng giá trị đầu tư:	29.979.000.000 đồng
- Tỷ lệ thất thoát:	20%
- Tổng quỹ lương:	49.025.000.000 đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế:	46.332.000.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế của hoạt động SXKD chính:	4.372.000.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế để phân phối:	37.065.600.000 đồng
- Cổ tức:	≥3.3% (≥330 đồng/cổ phần)

(Nội dung khác xem báo cáo đính kèm).

4.6 Trình tờ trình số 06 về việc thông qua Phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022

Bà Nguyễn Thị Mỹ Vân, Trưởng ban kiểm soát trình như sau: Trên cơ sở xem xét hồ sơ năng lực về độ uy tín, chất lượng dịch vụ kiểm toán; thời gian kiểm toán đảm bảo; đơn giá dịch vụ kiểm toán cạnh tranh; kinh nghiệm kiểm toán lãnh vực ngành nước của các Công ty kiểm toán, Ban Kiểm Soát Công ty Cổ phần Cấp Thoát Nước Lâm Đồng đề xuất các Công ty kiểm toán sau:

a. Công ty TNHH Hãng Kiểm Toán AASC. Địa chỉ: Số 01, Phố Lê Phụng Hiểu, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Tp Hà Nội. (Theo Quyết định số 789/QĐ-UBCK ngày 19/11/2021 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước)

b. Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế. Địa chỉ: Tầng 15 Tòa Nhà Center Building – Hapulico Complex, Số 01 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành Phố Hà Nội. (Theo Quyết định số 765/QĐ-UBCK ngày 23/11/2021 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước).

c. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C. Địa chỉ: Số 02 Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp Hồ Chí Minh (Theo Quyết định số 790/QĐ-UBCK ngày 19/11/2021 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước).

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông năm 2022 Công ty Cổ phần Cấp Thoát Nước Lâm Đồng xem xét thông qua và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Cấp Thoát Nước Lâm Đồng lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán nêu tại danh sách trên để kiểm toán cho Công ty năm tài chính 2022 theo đúng quy định của pháp luật.

4.7 Trình tờ trình số 07 về Phương án phân phối lợi nhuận, chi cổ tức 2021

Ông Nguyễn Văn Dũng, Phó Tổng Giám đốc trình phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2021 với nội dung như sau:

a) Phân phối lợi nhuận:

đvt: đồng

Stt	Nội Dung	Số Tiền
1	Lợi nhuận sau thuế năm nay (LNST)	34.458.390.737
2	Dự kiến phân phối lợi nhuận năm nay	34.458.390.737
	Trong đó:	
2.1	Quỹ đầu tư phát triển (2)*10% LNST	3.445.839.074
2.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (2)*11,35% LNST	3.910.951.663
	+ Quỹ khen thưởng (90%)	3 519 856 497
	+ Quỹ phúc lợi (10%)	391 095 166
2.3	Thù lao HĐQT và thành viên BKS	1.097.600.000
2.4	Lợi nhuận còn lại để chia cổ tức (2)-(2.1)-(2.2)-(2.3)	26.004.000.000
3	Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ (%) (2.4)/VĐL	3,3 %

b) Đề xuất mức chi trả cổ tức, thời điểm và hình thức chia cổ tức năm 2021

- Đề xuất mức cổ tức chi trả năm 2021: 3,3% vốn điều lệ
- Thời gian chi trả cổ tức: Dự kiến trong tháng 06 năm 2022.
- Thực hiện việc chia cổ tức năm 2021 bằng tiền.

4.8 Trình tờ trình số 08 về Báo cáo quyết toán thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2021 và Kế hoạch chi trả thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022

Ông Trần Quốc Hùng, thành viên HĐQT trình nội dung như sau:

đvt:

Stt	Chỉ Tiêu	Số người	Năm 2021			Kế hoạch 2022	So sánh KH 2022/ TH 2021
			Kế hoạch	Thực hiện	So sánh TH/KH (%)		
I.	TIỀN THÙ LAO		1 321 600 000	1 097 600 000	83.05	1 147 200 000	104.52
1	HĐQT		1 096 000 000	910 400 000	83.07	960 000 000	105.45
	+ Chủ tịch	1	480 000 000	364 800 000	76.00	364 800 000	100.00
	+ Thành viên	4	616 000 000	545 600 000	88.57	595 200 000	109.09
2	KSV	2	225 600 000	187 200 000	82.98	187 200 000	100.00
II.	TIỀN LƯƠNG		480 000 000	303 600 000	63.25	303 600 000	100.00
1	Trưởng BKS	1	480 000 000	303 600 000	63.25	303 600 000	100.00
	Tổng (I)+(II)		1 801 600 000	1 401 200 000	77.78	1 450 800 000	103.54

Năm 2022 thù lao của HĐQT, thành viên BKS và Lương của Trưởng BKS được tính theo kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2022, nếu kết quả đạt bằng hoặc cao hơn kế hoạch năm 2021 thì thù lao của HĐQT, thành viên BKS và lương của Trưởng BKS sẽ được hưởng bằng mức thù lao, tiền lương Kế hoạch năm 2021.

4.9 Trình tờ trình số 09 về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung Kiểm soát viên Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018-2023

Ông Phan Đình Tân, Chủ tịch HĐQT trình bày các nội dung chính như sau:

Nội dung 1: Ngày 26/03/2022, Bà Trần Thị Thủy là Kiểm soát viên công ty có đơn xin từ nhiệm như sau:

a) Thời gian xin từ nhiệm: kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua (là ngày hôm nay).

b) Lý do: chuyển công tác không bảo đảm điều kiện để làm việc.

Để đảm bảo việc miễn nhiệm Kiểm soát viên đúng quy định của pháp luật, nay Hội đồng quản trị thống nhất kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 chấp thuận việc miễn nhiệm chức danh Kiểm soát viên đối với Bà Trần Thị Thủy, xin ý kiến biểu quyết của quý vị cổ đông.

Ban KTTCCĐ Công bố số lượng và tỷ lệ Thẻ tán thành, không tán thành, không có ý kiến

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông dự họp
Tán thành	77.801.700	100%
Không tán thành	0	0
Không có ý kiến	0	0

Căn cứ kết quả kiểm Thẻ, với số lượng Thẻ biểu quyết tán thành là : 77.801.700 Thẻ, chiếm tỷ lệ:100% Đại hội đã thống nhất việc miễn nhiệm chức danh Kiểm soát viên đối với Bà Trần Thị Thủy từ ngày 28/04/2022.

Nội dung 2: Số lượng ứng cử, đề cử và danh sách ứng cử, đề cử bầu bổ sung Kiểm soát viên.

Ngày 06/04/2022 HĐQT đã có thông báo về việc “Ứng cử, đề cử nhân sự bầu bổ sung Kiểm soát viên Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018 – 2023”

Căn cứ kết quả tổng hợp việc đề cử, ứng cử ứng viên tham gia bầu bổ sung Kiểm soát viên Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018-2023, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp thoát nước Lâm Đồng báo cáo số lượng nhân sự đề cử, ứng cử như sau:

- Tổng số người ứng cử: 0
- Tổng số người được đề cử: 01

Chi tiết cụ thể:

c) Nhóm cổ đông đề cử:

STT	Tên cổ đông	Số cổ phần đang sở hữu (cổ phần)
1	Công ty CP Cấp thoát nước Thủy Anh	12.502.601
2	Công ty TNHH Dịch vụ và Thương mại Mesa	10.735.182
3	Trương Thị Mỹ An	13.975.893
	Tổng	37.213.676

Tổng số cổ phần đang sở hữu: 37.213.676 cổ phần (Ba mươi bảy triệu hai trăm mười ba ngàn sáu trăm bảy mươi sáu cổ phần).

Đạt tỷ lệ : 47,23 % so với tổng số cổ phần của Công ty

Kết luận: việc đề cử này là hợp lệ so với yêu cầu quy định tại Điều 36 Điều lệ công ty

b) Thông tin ứng cử viên:

- Họ và tên: VY THỊ BÉ - Sinh năm: 1971
- Quốc tịch: Việt Nam - Giới tính: Nữ
- CCCD số: 068171000892, ngày cấp: 01/05/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội.
- Địa chỉ thường trú: 20/5B Mạc Đĩnh Chi, Phường 4, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.
- Số điện thoại: 0919256599
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học
- Hiện đang sở hữu số cổ phần của Công ty cổ phần Cấp thoát nước lâm Đồng là: 0 CP
- Chức vụ hiện nay: Kế toán trưởng công ty DRI- Cty Cổ phần Hoàng Gia Đà Lạt
- Quá trình công tác:

Đơn vị công tác	Chức vụ	Thời điểm
Công ty DRI	Tổng thủ quỹ	1994-2007
Công ty DRI	Kế toán tổng hợp	2007-2010
Công ty DRI-Công ty CP Hoàng Gia Đà Lạt	Kế toán trưởng	2010 đến nay

Kết luận: với thông tin trên ứng cử viên Vy Thị Bé đã đáp ứng đủ yêu cầu quy định tại Điều 37, Điều lệ công ty

Vi vậy, nay xin báo cáo Đại hội và xin ý kiến của Đại hội như sau:

c) Số lượng ứng cử, đề cử và số lượng đưa vào bầu và danh sách ứng cử viên Kiểm soát viên

- Số lượng ứng, đề cử là : 01;
- Số lượng đưa vào bầu bổ sung là :01;
- Ứng cử viên: Vy Thị Bé.

Sau khi Đại hội không có ý kiến gì Ông Phan Đình tân đề nghị Đại hội biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết về số lượng ứng cử, đề cử và danh sách ứng cử, đề cử với kết quả như sau:

Ban KTTCCĐ Công bố số lượng và tỷ lệ Thẻ tán thành, không tán thành, không có ý kiến

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông dự họp
Tán thành	77.801.700	100%
Không tán thành	0	0

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông dự họp
Không có ý kiến	0	0

Ông Phan Đình Tân: Căn cứ kết quả kiểm Thê, với số lượng Thê biểu quyết tán thành là: 77.801.700 cổ phần, chiếm tỷ lệ:100% Đại hội đã thống nhất Số lượng ứng cử, đề cử, số lượng đưa vào bầu và danh sách ứng cử viên Kiểm soát viên như sau:

- Số lượng ứng, đề cử là : 01
- Số lượng đưa vào bầu bổ sung là :01
- Ứng cử viên là: bà Vy Thị Bé;

III. CÁC NỘI DUNG KHÁC

1. Thông qua Quy chế bầu bổ sung Kiểm soát viên:

Người thực hiện: Phạm văn Huy

Quy chế bầu bổ sung Kiểm soát viên Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018-2023 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng có 05 phần chính gồm: nội dung phiếu bầu, Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu, nguyên tắc trúng cử Kiểm soát viên, lập và công bố Biên bản kiểm phiếu, giải quyết khiếu nại về việc bầu.

Kết quả biểu quyết bằng Thê biểu quyết thông qua Quy chế như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông dự họp
Tán thành	77.801.700	100%
Không tán thành	0	0
Không có ý kiến	0	0

Với số lượng phiếu biểu quyết đồng ý là : 77.801.700 phiếu, chiếm tỷ lệ: 100%, Đại hội đã thống nhất thông qua Quy chế bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018-2023.

Ông Phạm văn Huy tiếp tục giới thiệu và hướng dẫn sử dụng phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT.

2. Thẩm tra tư cách cổ đông lần 2 để tiến hành bầu bổ sung Kiểm soát viên Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018-2023.

Thực hiện: Ban Thẩm tra tư cách cổ đông

Kết quả thẩm tra:

- Thời điểm thẩm tra: 15 g 10
- Số cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm là: 31 cổ đông; Đại diện cho quyền sở hữu: 77.826.600 cổ phần bằng:98,76% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;

Trong đó:

+ Tham dự trực tiếp: 26 cổ đông; Đại diện cho quyền sở hữu 100.000cổ phần bằng 0,13 % số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;

+ Tham dự thông qua uỷ quyền:05 cổ đông; Đại diện cho quyền sở hữu 77.726.600.cổ phần bằng 94,63 % số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng và Quy chế bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông Thường niên 2022 thì với thành phần tham dự như trên là hợp lệ và đủ điều kiện tham gia bầu cử.

3. Bầu bổ sung Kiểm soát viên: Đại hội đã tiến hành bầu bổ sung Kiểm soát viên bằng phiếu kín với kết quả sơ bộ như sau:

- Phiếu phát ra: 31
- Phiếu thu vào: 31
- + Phiếu hợp lệ: 30
- + Phiếu không hợp lệ: 01

Sau đó ban kiểm phiếu di chuyển vào vị trí kiểm kết quả bỏ phiếu

4. Thảo luận và các ý kiến giải trình:

- Ý kiến ông Hà Ngọc quế - Chủ tịch công đoàn cơ sở công ty: Trong năm qua, tình hình dịch bệnh diễn biến rất phức tạp, ảnh hưởng rất lớn đến tình hình SXKD của doanh nghiệp cũng như ảnh hưởng nhiều đến công việc của người lao động như sau:

- Khi dịch bệnh lây lan rộng, nhiều địa điểm bị phong tỏa làm cho khách du lịch không thể đến với Lâm Đồng. Do đặc điểm của Công ty hoạt động sản xuất và cung cấp nước sinh hoạt nên sẽ bị ảnh hưởng rất nhiều đến từ lượng khách du lịch như giảm lượng nước sử dụng trong đó chủ yếu là giá kinh doanh nên giá bán bình quân giảm theo. Khi dịch vụ du lịch đóng cửa, lượng nước sử dụng của khách hàng đã giảm 7% so với kế hoạch năm và giảm 4.1% so với năm 2020; Giá bán bình quân giảm 1.45% so với kế hoạch và giảm 1.44% so với cùng kỳ làm cho lợi nhuận năm 2021 giảm.

- Khi dịch bệnh lây lan nhiều, nhiều khu vực bị phong tỏa, được sự hỗ trợ kịp thời của Ban chỉ đạo phòng chống dịch, sự nỗ lực của người lao động thực hiện tốt biện pháp phòng dịch trên tinh không ngại ngần dịch bệnh lây lan để thực hiện công việc nên toàn bộ công việc hoạt động SXKD của Công ty không bị đình trệ. Việc ghi thu tiền nước vẫn đảm bảo tiến độ và tỷ lệ tồn thu thấp hơn kế hoạch. Việc rò rỉ và sửa chữa ống bể vẫn thực hiện kịp thời làm cho tỷ lệ thất thoát giảm hơn 1.64% so với năm 2020 nhưng cao hơn 1.04% so với kế hoạch, việc vượt này nguyên nhân chính là do dịch bệnh làm cho sản lượng giảm dẫn đến thất thoát tăng, nếu lượng nước ghi thu của năm 2021 bằng với năm 2020 thì chắc chắn tỷ lệ thất thoát thực hiện sẽ thấp hơn kế hoạch năm 2021.

- Đối với công việc của người lao động trong năm qua: Được sự quan tâm của Hội đồng quản trị, sự quyết liệt của Ban điều hành nên người lao động trong năm qua đã đảm bảo công ăn việc làm, đối với những người bị cách ly do dịch đã được Ban điều hành tạo điều kiện cho nghỉ phép để điều trị, nếu thiếu phép sẽ cho ứng phép. Trong quá trình dịch bệnh Ban điều hành đã hỗ trợ người lao động về phương tiện phòng chống dịch, bố trí sắp xếp thời gian và địa điểm làm việc phù hợp với phòng chống dịch và hỗ trợ kinh phí khi bị cách ly ba tại chỗ.

- Đối với thu nhập của người lao động: Do doanh thu năm 2021 giảm 8% nên Ban điều hành đã giảm quỹ lương tương ứng 8% cho nên thu nhập bình quân năm 2021 là 10.596.000 đ/ng/tháng thấp hơn năm 2020 là 4.3%. Trong năm qua do dịch bệnh khó khăn, người lao

động thực chất làm việc nhiều hơn và vất vả hơn khi không có dịch bệnh. Việc thu nhập bình quân giảm là phù hợp vì các chỉ tiêu của năm đều không đạt nhưng đề nghị cũng cần xem xét mức giảm tiền lương bình quân như thế nào là tương ứng với việc không đạt các chỉ tiêu trong SXKD.

- Đối với việc trích quỹ khen thưởng phúc lợi: Năm 2020 đã được trích khoảng 10 tỷ tương đương khoảng 3 tháng lương nhưng năm 2021 theo dự kiến trích 1 tháng lương như thế không tương xứng với tỷ lệ không hoàn thành kế hoạch, ngoài ra toàn bộ các tiêu chí đều không đạt nhưng theo số liệu báo cáo cổ tức được chia tăng hơn so với kế hoạch 19%, việc tăng cổ tức này chủ yếu tăng do giảm trích quỹ khen thưởng phúc lợi.

- Qua một số nội dung trao đổi trên, thay mặt cho toàn thể người lao động xin chân thành cảm ơn sự quan tâm, hỗ trợ và động viên kịp thời của Hội đồng quản trị, ban điều hành đối với người lao động. Ban chấp hành Công đoàn cơ sở sẽ tiếp tục động viên người lao động tăng cường nâng cao hiệu quả công việc, phát huy sáng tạo trong lao động để cùng ban điều hành Công ty thực hiện công việc SXKD đảm bảo hoàn thành và hoàn thành vượt mức toàn bộ các chỉ tiêu năm 2022 do Đại hội cổ đông đề ra. Rất mong được Đại hội cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban điều hành quan tâm xem xét hơn nữa thu nhập cho người lao động.

- Ý kiến Ông Nguyễn Văn Dũng, Người đại diện phần vốn của SCIC tại công ty:

Thông nhất thông qua các nội dung sau:

- Báo cáo tài chính ("**BCTC**") năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán;
- Báo cáo của Ban điều hành Công ty về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021;
- Báo cáo kết quả hoạt động năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022 của HĐQT Công ty;
- Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2022 với tổng mức đầu tư là: 56,302 tỷ;
- Mức chi trả thù lao, tiền lương năm 2021 của HĐQT, Ban kiểm soát theo đề xuất của HĐQT công ty và kế hoạch thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2022;
- Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 trên cơ sở danh sách 03 công ty kiểm toán theo đề xuất của Công ty (thuộc danh sách các công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho Công ty đại chúng), đảm bảo chi phí kiểm toán hợp lý, đáp ứng được yêu cầu về thời gian và tiến độ;
- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 theo đề xuất của HĐQT với các chỉ tiêu:

+ Tổng doanh thu	: 300.481 triệu đồng
+ Doanh thu sản xuất công nghiệp	: 258.758 triệu đồng
+ Lợi nhuận trước thuế	: 52.341 triệu đồng
+ Lợi nhuận sau thuế	: 37.065,6 triệu đồng

Không thống nhất thông qua các nội dung sau:

- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 theo đề xuất của HĐQT do Công ty không hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 (tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu đạt dưới 90% so với kế hoạch được giao) nên chỉ được trích tối đa 01 tháng lương thực hiện cho hai quỹ khen thưởng, phúc lợi. Đề nghị điều chỉnh mức trích lập quỹ khen thưởng,

phúc lợi cho phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh thực hiện năm 2021 theo phương án phân phối lợi nhuận như sau:

Chỉ tiêu	% LNST được phân phối	Mức trích đề xuất (đồng)
Lợi nhuận sau thuế 2021 được phân phối	100,0%	34.458.390.737
Trích quỹ đầu tư phát triển	10,0%	3.445.839.074
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	11,35%	3.910.951.663
Thù lao HĐQT, Ban kiểm soát	3,19%	1.097.600.000
Chi trả cổ tức (3,3%/VĐL)	75,46%	26.004.000.000

- Kế hoạch tiền thưởng năm 2022 của HĐQT, BKS: không thống nhất thông qua mức thưởng theo đề xuất của HĐQT. Đề nghị các ông có ý kiến với HĐQT mức thưởng năm 2022 cụ thể sẽ do ĐHCĐ thường niên 2023 quyết định căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh thực tế năm 2022 nhằm đảm bảo hài hòa lợi ích giữa các bên (cổ đông, người lao động, người quản lý).

Kiến nghị:

- Yêu cầu Ban Điều Hành Công ty có biện pháp phù hợp để giảm tỷ lệ thất thoát nước xuống dưới 20% theo QĐ số 2147/QĐ-TTg ngày 24/11/2010 của Thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt chương trình quốc gia chống thất thoát, thất thu nước sạch đến năm 2025 nhằm đảm bảo nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh nước sạch trong thời gian tới;

- Thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2022 theo đúng phân cấp thẩm quyền, đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và điều lệ công ty;

- Công ty khẩn trương triển khai thực hiện đầu tư theo Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHCĐ ngày 28/4/2021 đã được Đại hội cổ đông thường niên 2021 của Công ty thông qua nhằm đảm bảo tiến độ hoàn thành của dự án.

- HĐQT yêu cầu Ban điều hành Công ty có báo cáo đánh giá chi tiết về tác động của hoạt động đầu tư mới và sửa chữa lớn giai đoạn 2019-2021 đối với việc nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

- HĐQT cần tăng cường công tác giám sát, chỉ đạo Ban Điều hành: Xây dựng các phương án, giải pháp phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong thời gian tới; đảm bảo tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu ("ROE") của Công ty trong những năm tiếp theo tương quan với ROE bình quân của các doanh nghiệp cùng ngành nghề đã niêm yết trên thị trường chứng khoán; khẩn trương triển khai hoàn thành các dự án đầu tư chậm tiến độ, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh 2022 và lợi ích của cổ đông.

5. Công bố kết quả bầu bổ sung Kiểm soát viên

Thực hiện: Ban kiểm phiếu

Kết quả:

TT	Họ và tên	Số phiếu	Tỷ lệ đạt/ Tổng số phiếu bầu hợp lệ
1	VY THỊ BÉ	30/31	59.5%

(đính kèm biên bản kiểm phiếu)

Với tỷ lệ đạt là: 59.5 % Bà Vy Thị Bé đã trúng cử vào chức danh Kiểm soát viên Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018-2023.

6. Thẩm tra tư cách cổ đông lần 3 để tiến hành xin ý kiến biểu quyết của ĐHĐCĐ về các báo cáo và nội dung đã trình

Thực hiện: Ban Thẩm tra tư cách cổ đông- lần thứ 3

Kết quả thẩm tra:

- Thời điểm kiểm tra: 15g45

- Số cổ đông tham dự đại hội: 28 cổ đông; Đại diện cho quyền sở hữu: 77.812.100 cổ phần bằng: 98,74 % số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;

Trong đó:

+ Tham dự trực tiếp: 23 cổ đông; Đại diện cho quyền sở hữu 85.500 cổ phần bằng 0,11% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;

+ Tham dự thông qua uỷ quyền: 05 cổ đông; Đại diện cho quyền sở hữu 77.726.600 cổ phần bằng 98,63% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Thẻ lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông Thường niên 2022 Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng với thành phần tham dự như trên là hợp lệ và đủ điều kiện tham gia biểu quyết.

7. Các nội dung cần có biểu quyết của Đại hội: Ông Phan Đình Tân trình các nội dung sẽ biểu quyết bằng phiếu biểu quyết là:

- Báo cáo tài chính 2021 đã được kiểm toán (tờ trình số 01).

- Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022 (tờ trình số 2).

- Báo cáo Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (tờ trình 3).

- Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên năm 2021 (tờ trình 4).

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng cơ bản, tiền lương, phân phối lợi nhuận và dự kiến mức cổ tức năm 2022 (Tờ trình số 05).

- Phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 (Tờ trình số 06).

- Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2021 (Tờ trình số 07).

- Báo cáo quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và dự kiến thù lao HĐQT, BKS năm 2022 (Tờ trình số 08).

Đại hội đã thông qua các nội dung phải biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết với kết quả như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông dự họp
Tán thành	77.812.100	98,74%
Không tán thành	0	0
Không có ý kiến	0	0

Với số lượng phiếu biểu quyết đồng ý là : 28 phiếu, chiếm tỷ lệ: 98,74% Đại hội đã thống nhất thông qua các nội dung cần biểu quyết qua các tờ trình bằng phiếu biểu quyết là 8 tờ trình trên

8. Đại hội cũng đã sử dụng phiếu biểu quyết để biểu quyết các nội dung (Thu hồi Phiếu biểu quyết các tờ trình)

Cổ đông có mặt tại Đại hội là: 28 cổ đông, có 77.812.100 cổ phần

Kết quả biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết như sau:

Tờ trình	Loại phiếu	Số cổ phần	Tỷ lệ
Số 1	Tán thành	77.812.100	100%
	Không tán thành	0	0
	Không có ý kiến	0	0
	Không hợp lệ	0	0
Số 2	Tán thành	77.812.100	100%
	Không tán thành	0	0
	Không có ý kiến	0	0
	Không hợp lệ	0	0
Số 3	Tán thành	77.812.100	100%
	Không tán thành	0	0
	Không có ý kiến	0	0
	Không hợp lệ	0	0
Số 4	Tán thành	77.809.600	99,99%
	Không tán thành	2.500	0,01%
	Không có ý kiến	0	0
	Không hợp lệ	0	0
Số 5	Tán thành	77.812.100	100%
	Không tán thành	0	0
	Không có ý kiến	0	0
	Không hợp lệ	0	0
Số 6	Tán thành	77.801.800	99,99%
	Không tán thành	10.300	0,01%
	Không có ý kiến	0	0
	Không hợp lệ	0	0
Số 7	Tán thành	77.809.600	99,99%
	Không tán thành	2.500	0,01%
	Không có ý kiến	0	0
	Không hợp lệ	0	0
Số 8	Tán thành	77.809.600	99,99%
	Không tán thành	2.500	0,01%
	Không có ý kiến	0	0
	Không hợp lệ	0	0

Với kết quả như trên các nội dung đã được Đại hội thông qua là:

- Báo cáo tài chính 2021 đã được kiểm toán (tờ trình số 01).
- Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022 (tờ trình số 2).
- Báo cáo Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (tờ trình 3).
- Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên năm 2021 (tờ trình 4).

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng cơ bản, tiền lương, phân phối lợi nhuận và dự kiến mức cổ tức năm 2022 (Tờ trình số 05).
- Phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 (Tờ trình số 06).
- Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2021 (Tờ trình số 07).
- Báo cáo quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và dự kiến thù lao HĐQT, BKS năm 2022 (Tờ trình số 08).

Các nội dung Đại hội không thông qua là: không có nội dung nào

9. Thảo luận và giải trình tiếp theo: Không có ý kiến nào

10. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội:

Nghị quyết Đại hội đã được Đại hội thông qua bằng Thẻ biểu quyết với kết quả như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông dự họp
Tán thành	77.812.100	100%
Không tán thành	0	0
Không có ý kiến	0	0

Với số lượng phiếu biểu quyết đồng ý là : 77.812.100 phiếu, chiếm tỷ lệ:100% Đại hội đã thống nhất thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng.

Biên bản này được lập lúc 16g40 ngày 28 tháng 4 năm 2022 được đọc và cổ đông biểu quyết thông qua với 28 Thẻ biểu quyết hợp lệ đại diện cho 77.812.100 cổ phần có quyền biểu quyết chiếm tỷ lệ 100 %.

Đại hội kết thúc lúc 16 giờ 50 phút cùng ngày./.

Thư ký đoàn



Nguyễn Phi Hoàng

Trần Thị Tuyết Ngọc

TM.Chủ tọa đoàn



CHỦ TỊCH

Phan Đình Tân



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC LÂM ĐỒNG

Địa chỉ: 50 Hùng Vương, Phường 9,

thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

MSDN: 5800000174

Thành phố Đà Lạt, ngày 28 tháng 4 năm 2022

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
SỐ 01**

Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán
Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp;
- Luật Chứng khoán;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng kính trình Đại hội đồng cổ đông thương niên 2022 xem xét và thông qua: Báo cáo tài chính năm 2021 đã được Công ty TNHH Kiểm Toán Quốc Tế iCPA kiểm toán theo đúng các quy định hiện hành với các nội dung như sau:

Đvt: VNĐ

Stt	Chỉ Tiêu	Số Tiền
A	BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN	
I	Vốn điều lệ	788.000.000.000
II	Vốn chủ sở hữu	1.171.403.047.116
III	Tổng tài sản	1.460.887.159.502
1	Tài sản ngắn hạn	370.557.462.116
	- Tiền và các khoản tương đương tiền	25.231.261.916
	- Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	278.844.000.000
	- Các khoản phải thu ngắn hạn khác	57.514.489.337
	- Hàng tồn kho	8.967.710.863
2	Tài sản dài hạn	1.090.329.697.386
	- Các khoản phải thu dài hạn	228.036.580
	- Tài sản cố định	780.761.085.616
	- Tài sản dở dang dài hạn	7.952.760.520
	- Đầu tư tài chính dài hạn	276.125.252.238
	- Tài sản dài hạn khác	25.262.562.432
B	BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	233.902.462.940
2	Giá vốn hàng bán	196.493.363.089
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	37.409.097.851

Stt	Chỉ Tiêu	Số Tiền
4	Doanh thu hoạt động tài chính	41.346.042.816
5	Chi phí tài chính	16.651.101.221
6	Chi phí bán hàng	5.199.156.890
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	12.628.591.222
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	44.276.291.334
9	Thu nhập khác	337.612.530
10	Chi phí khác	1.385.836.820
11	Lợi nhuận khác	(1.048.224.290)
12	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	43.228.067.307
13	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	8.769.676.307
14	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	34.458.390.737

Ban Điều hành Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2021, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo tài chính.

(Chi tiết xem tại báo cáo tài chính)

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phan Đình Tân



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC LÂM ĐỒNG

**Địa chỉ: 50 Hùng Vương, Phường 9,
thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
MSDN: 5800000174**

Thành phố Đà Lạt, ngày 28 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG SỐ 02

V/v thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2021

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp;
- Luật Chứng khoán;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 xem xét và thông qua: Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2021, Báo cáo Hội đồng quản trị đã được đại diện Hội đồng quản trị trình bày chi tiết tại Đại hội, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua (chi tiết xem báo cáo của Hội đồng quản trị đính kèm).

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *mlur*
CHỦ TỊCH



Phan Đình Tân



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC LÂM ĐỒNG

**Địa chỉ: 50 Hùng Vương, Phường 9,
thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
MSDN: 5800000174**

Thành phố Đà Lạt, ngày 28 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG SỐ 03

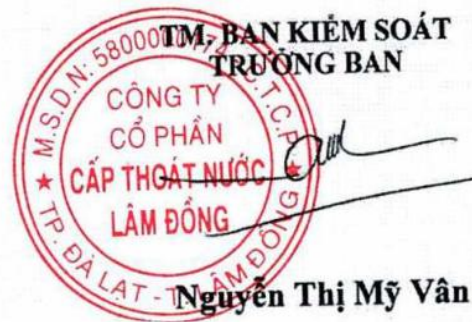
Về việc thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc năm 2021

- Căn cứ: - Luật Doanh nghiệp;
- Luật Chứng khoán;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng.
- Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 xem xét và thông qua: Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc đã được đại diện Ban kiểm soát trình bày chi tiết tại Đại hội, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

(Chi tiết xem Báo cáo đính kèm).

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông./.





CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC LÂM ĐỒNG
Địa chỉ: 50 Hùng Vương, Phường 9,
thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
MSDN: 5800000174

Thành phố Đà Lạt, ngày 28 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG **SỐ 04**

Về việc thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên năm 2021

- Căn cứ: - Luật Doanh nghiệp;
- Luật Chứng khoán;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng;
- Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 xem xét và thông qua: Báo cáo của Ban kiểm soát về tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên năm 2021 đã được đại diện Ban kiểm soát trình bày chi tiết tại Đại hội, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

(Chi tiết xem Báo cáo đính kèm).

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông./.





CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC LÂM NG
Địa chỉ: 50 Hùng Vương, Phường 9,
Thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
MSDN: 5800000174

Thành phố Đà Lạt, ngày 28 tháng 4 năm 2022

T TRÌNH TRÌNH NGHỊ CÔNG ĐỒNG S 05

Vì việc thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng cơ bản, tài chính, phân phối lợi nhuận và dự kiến mức tăng trưởng năm 2022

Cụ thể:

- Lợi nhuận Doanh nghiệp;
- Lợi nhuận Kế toán;
- Hội đồng Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng kính trình Hội đồng Công đồng tháng năm 2022 xem xét và thông qua: Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng cơ bản, tài chính, phân phối lợi nhuận và dự kiến mức tăng trưởng năm 2022 gồm các chỉ tiêu chính như sau:

- Doanh thu tổng:	289.276.000.000	ng
- Doanh thu sản xuất chính:	247.169.000.000	ng
- Tổng giá trị xuất:	56.302.000.000	ng
- Tỷ lệ thoát:	20%	
- Tổng quản lý:	49.025.000.000	ng
- Tổng lợi nhuận trước thuế:	46.332.000.000	ng
- Lợi nhuận sau thuế phân phối:	37.065.600.000	ng
- Chi phí:	3.3% (330 ng/c nhân)	

(Chi tiết các chỉ tiêu kèm theo Phụ lục số: 02/PL- H C -2022; phụ lục số: 03/PL- H C -2022).

Hội đồng Quản trị kính trình Hội đồng Công./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phan Đình Tân



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC LÂM ĐỒNG

Địa chỉ: 50 Hùng Vương, Phường 9,

thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

MSDN: 5800000174

Thành phố Đà Lạt, ngày 28 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG SỐ 06

Về việc thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022

- Căn cứ: - Luật Doanh nghiệp;
- Luật Chứng khoán;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng.
- Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 xem xét và thông qua: **việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022**, cụ thể như sau:

Trên cơ sở xem xét hồ sơ năng lực về Độ uy tín, chất lượng dịch vụ kiểm toán; thời gian kiểm toán đảm bảo; đơn giá dịch vụ kiểm toán cạnh tranh; kinh nghiệm kiểm toán lãnh vực ngành nước của các Công ty kiểm toán, Ban Kiểm Soát Công ty Cổ phần Cấp Thoát Nước Lâm Đồng đề xuất các Công ty kiểm toán sau:

1. Công ty TNHH Hãng Kiểm Toán AASC. Địa chỉ: Số 01, Phố Lê Phụng Hiểu, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Tp Hà Nội. (Theo Quyết định số 789/QĐ-UBCK ngày 19/11/2021 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước)

2. Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế. Địa chỉ: Tầng 15 Tòa Nhà Center Building – Hapulico Complex, Số 01 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành Phố Hà Nội. (Theo Quyết định số 765/QĐ-UBCK ngày 23/11/2021 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước).

3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C. Địa chỉ: Số 02 Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp Hồ Chí Minh (Theo Quyết định số 790/QĐ-UBCK ngày 19/11/2021 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước).

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông năm 2022 Công ty Cổ phần Cấp Thoát Nước Lâm Đồng xem xét thông qua và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Cấp Thoát Nước Lâm Đồng lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán nêu tại danh sách trên để kiểm toán cho Công ty năm tài chính 2022 theo đúng quy định của pháp luật .

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông./.



Nguyễn Thị Mỹ Vân



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC LÂM ĐỒNG

**Địa chỉ: 50 Hùng Vương, Phường 9,
thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
MSDN: 5800000174**

Thành phố Đà Lạt, ngày 28 tháng 4 năm 2022

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
SỐ 07**

Về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2021

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp;
- Luật Chứng khoán;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng kính trình Đại hội đồng cổ đông thương niên 2022 xem xét và thông qua: phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2021 với nội dung như sau:

1. Phân phối lợi nhuận:

Đvt: đồng

Stt	Nội Dung	Số Tiền
1	Lợi nhuận sau thuế năm nay (LNST)	34.458.390.737
2	Dự kiến phân phối lợi nhuận năm nay	34.458.390.737
	Trong đó:	
2.1	Quỹ đầu tư phát triển (2)*10% LNST	3.445.839.074
2.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (2)*11,35% LNST	3.910.951.663
	+ Quỹ khen thưởng (90%)	3 519 856 497
	+ Quỹ phúc lợi (10%)	391 095 166
2.3	Thù lao HĐQT và thành viên BKS	1.097.600.000
2.4	Lợi nhuận còn lại để chia cổ tức (2)-(2.1)-(2.2)-(2.3)	26.004.000.000
3	Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ (%) (2.4)/VĐL	3,3 %

2. Đề xuất mức chi trả cổ tức, thời điểm và hình thức chia cổ tức năm 2021

- Đề xuất mức cổ tức chi trả năm 2021: 3,3% vốn điều lệ

- Thời gian chi trả cổ tức: Dự kiến trong tháng 06 năm 2022.
- Thực hiện việc chia cổ tức năm 2021 bằng tiền.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *M. Luy*
CHỦ TỊCH



Phan Đình Tân



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC LÂM ĐỒNG
Địa chỉ: 50 Hùng Vương, Phường 9,
thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
MSDN: 5800000174

Thành phố Đà Lạt, ngày 28 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG SỐ 08

Về việc thông qua Báo cáo quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2021

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp;
- Luật Chứng khoán;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 xem xét và thông qua: Báo cáo quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và kế hoạch chi trả thù lao của HĐQT và BKS năm 2022 với nội dung như sau:

đvt: đồng

Stt	Chỉ Tiêu	Số người	Năm 2021			Kế hoạch 2022	So sánh KH 2022/TH 2021
			Kế hoạch	Thực hiện	So sánh TH/KH (%)		
I.	TIỀN THÙ LAO		1 321 600 000	1 097 600 000	83.05	1 147 200 000	104.52
1	Hội Đồng Quản Trị		1 096 000 000	910 400 000	83.07	960 000 000	105.45
	+ Chủ tịch	1	480 000 000	364 800 000	76.00	364 800 000	100.00
	+ Thành viên	4	616 000 000	545 600 000	88.57	595 200 000	109.09
2	Thành viên Ban Kiểm Soát	2	225 600 000	187 200 000	82.98	187 200 000	100.00
II.	TIỀN LƯƠNG		480 000 000	303 600 000	63.25	303 600 000	100.00
1	Trưởng Ban kiểm soát	1	480 000 000	303 600 000	63.25	303 600 000	100.00
	Tổng (I)+(II)		1 801 600 000	1 401 200 000	77.78	1 450 800 000	103.54

Năm 2022 thù lao của HĐQT, thành viên BKS và Lương của Trưởng BKS được tính theo kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2022, nếu kết quả đạt bằng hoặc cao hơn kế hoạch năm 2021 thì thù lao của HĐQT, thành viên BKS và lương của Trưởng BKS sẽ được hưởng bằng mức thù lao, tiền lương Kế hoạch năm 2021.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phan Đình Tân



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC LÂM ĐỒNG

Địa chỉ: 50 Hùng Vương, Phường 9,

thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

MSDN: 5800000174

Thành phố Đà Lạt, ngày 28 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG SỐ 09

Về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung Kiểm soát viên Công ty cổ phần cấp thoát nước Lâm Đồng thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018-2023

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp;
- Luật Chứng khoán;
- Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng;
- Căn cứ Đơn từ nhiệm Kiểm soát viên Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng của Bà Trần Thị Thủy.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 xem xét và thông qua: Về việc miễn nhiệm chức danh Kiểm soát viên của Bà Trần Thị Thủy và bầu bổ sung 01 Kiểm soát viên làm việc trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018-2023 với nội dung như sau:

1. Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát giữa nhiệm kỳ: Ngày 26/3/2022, Bà Trần Thị Thủy là Kiểm soát viên có đơn đề nghị xin từ nhiệm chức vụ Kiểm soát viên công ty vì lý do chuyển công tác không thể tiếp tục đảm nhiệm chức vụ kiểm soát viên công ty. Để đảm bảo việc miễn nhiệm Kiểm soát viên đúng quy định của pháp luật, Hội đồng quản trị thống nhất kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 chấp thuận việc miễn nhiệm chức danh Kiểm soát viên đối với Bà Trần Thị Thủy.

2. Bầu bổ sung 01 Kiểm soát viên làm việc trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018-2023: Để đảm bảo số lượng Kiểm soát viên theo Điều lệ công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông cho bầu bổ sung 01 Kiểm soát viên thay thế cho Bà Trần Thị Thủy sau khi được Đại hội cổ đông chấp thuận miễn nhiệm theo quy trình được quy định tại Điều lệ Công ty.

Trân trọng kính trình!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *mlur*
CHỦ TỊCH



Phan Đình Tân

CÔNG TY C PH N
C P THOÁT N C LÂM NG
50 Hùng V ng, Ph ng 9,
thành ph à L t, t nh Lâm ng
MSDN: 5800000174
T: 02633 834304; Fax:02633 824 050
Website:lawaco.com

C NG HÒA XÃ H I CH NGH A VI T NAM
c l p - T do - H nh Phúc

S : 01/2022/BC- H C

Thành ph à L t, ngày 28 tháng 04 n m 2022

BÁO CÁO

Tình hình qu n tr và k t qu ho t ng c a H i ng qu n tr ,
t ng thành viên H i ng qu n tr n m 2021

Kính g i: I H I NG C ÔNG CÔNG TY C PH N C P THOÁT N C LÂM NG

Thay m t H i ng qu n tr Công ty c ph n C p thoát n c Lâm ng (“H QT”) xin trân tr ng báo cáo i h i ng c ông th ng niên n m 2022 công ty c ph n C p thoát n c Lâm ng v ho t ng c a H QT trong n m 2021 và nh h ng ho t ng trong n m 2022 nh sau:

I. Ho t ng c a i h i ng c ông th ng niên 2021 (“ H C 2021”): ngày 28/4/2021 công ty ã t ch c thành công H C 2021 qua ó ã thông qua c i ul t ch c và ho t ng Công ty (s a i, b sung), Quy ch n i b v qu n tr Công ty (s a i, b sung); Quy ch ho t ng c a H i ng qu n tr Công ty (s a i, b sung), Quy ch ho t ng c a Ban ki m soát Công ty (s a i, b sung).

H C 2021 ã mi n nhi m ch c danh thành viên H i ng qu n tr i v i ông Võ Qu c Trang và b u b sung ông Nguy n V n D ng làm thành viên H i ng qu n tr thay cho Ông Võ Qu c Trang.

H C 2021 ã phê chu n các t trình sau:

- + T trình s 1: K ho ch s n xu t kinh doanh, u t xây d ng c b n, ti n l ng, phân ph i l i nhu n và d ki n c t c n m 2021
- + T trình s 02: Báo cáo tài chính 2020.
- + T trình s 03: Báo cáo ho t d ng c a H QT.
- + T trình s 04: Báo cáo ho t d ng c a BKS.
- + T trình s 6: Quy t toán thù lao c a H i ng qu n tr , Ban ki m soát và Th ký công ty n m 2020.
- + T trình s 7: Ph ng án phân ph i l i nhu n, chia c t c n m 2020.
- + T trình s 13: i u ch nh thù lao c a H i ng qu n tr , Ban ki m soát và K ho ch chi tr thù lao H i ng qu n tr , Ban ki m soát n m 2021.
- + T trình s 14: i u ch nh ti n l ng c a Tr ng Ban ki m soát Công ty .
- + T trình s 15: M c th ng cho H i ng qu n tr , Ban ki m soát và Th ký công ty khi hoàn thành v t m c K ho ch.
- + T trình s 16: l a ch n Công ty ki m toán ki m toán cho Báo cáo tài chính Công ty.
- + T trình s 17: B sung ngành ngh : D ch v ki m nh, hi u chu n, th nghi m ng ho o n c l nh.

II. H i ng qu n tr (“H QT”):

1. Thông tin v thành viên H QT: H QT c c c u 05 thành viên, trong ó có 03

thành viên không i u hành và 02 thành viên i u hành nh sau:

Stt	Thành viên H QT	Ch c v (thành viên H QT c l p, TVH QT không i u hành)	Ngày b t u/không còn là thành viên H QT	
			Ngày b nh m	Ngày m i n nh m
1	Ông: Phan ình Tân	Ch t ch H QT	08/6/2018	
2	Ông: Nguy n Hùng C ng	Thành viên H QT	08/6/2018	
3	Ông: D ng Ti n D ng	Thành viên H QT không i u hành	08/6/2018	
4	Ông: Tr n Qu c Hùng	Thành viên H QT không i u hành	08/6/2018	
5	Ông: Nguy n V n D ng	Thành viên H QT	28/4/2021	
6	Ông: Võ Qu c Trang	Thành viên H QT	08/6/2018	28/4/2021

2. Các cu c h p H QT: H QT ã t ch c và duy trì các phiên h p nh k , trong n m ã t ch c 06 cu c h p trong 04 quý nh sau: Quý 1: 01 cu c h p, quý 2: 02 cu c h p, quý 3: 01 cu c h p và quý 4: 02 cu c h p, th ng kê s l n d h p c a thành viên H QT nh sau:

Stt	Thành viên H QT	S bu i h p H QT tham d	T l tham d h p	Lý do không tham d h p
1	Ông: Phan ình Tân	6	100%	
2	Ông: Nguy n Hùng C ng	6	100%	
3	Ông: D ng Ti n D ng	6	100%	
4	Ông: Tr n Qu c Hùng	6	100%	
5	Ông: Nguy n V n D ng	3	50%	c b u b sung ngày 28/4/2021
6	Ông: Võ Qu c Trang	0	0	Ngh vi c t tháng 8/2020 n 28/4/2021 m i n nh m

ã ban hành 06 Ngh quy t và 08 Quy t nh i u hành ho t ng c a Công ty; trong các k h p, các thành viên ã làm vi c v i tinh th n trách nhi m cao, a ra các Ngh quy t mang tính nh h ng v ch tr ng chung và ch o sâu, sát vi c tri n khai các ho t ng SXKD trên c s Ngh quy t H C th ng niên n m 2021 và quy nh c a Pháp lu t

3. Ho t ng giám sát c a H QT i v i Ban i u hành (“B H”):

3.1. Giám sát th ng xuyên: H QT ã phân công cho t ng thành viên không i u hành giám sát m t s l nh v c tr ng y u, thành viên i u hành thì giám sát l nh v c không thu c quy n i u hành c a mình. Các thành viên c phân công ã hoàn thành t t nhi m v c giao, báo cáo k p th i t i các cu c h p H QT trong n m.

- Hội đồng Quản trị đã thực hiện giám sát hoạt động của Ban Hội đồng theo nội dung và quy định của Công ty. Hội đồng không can thiệp trực tiếp vào công tác điều hành của Tổng Giám đốc, luôn tôn trọng và hỗ trợ Tổng Giám đốc trong việc thực hiện hiệu quả các Nghị quyết và Quyết định của Hội đồng, cụ thể như sau:

- Chủ trì và giám sát Ban Hội đồng và tiến hành công việc chủ yếu, thực hiện Hội đồng năm 2021;

- Chủ trì và giám sát Tổng Giám đốc công tác SXKD năm 2021 và xây dựng Kế hoạch SXKD năm 2022;

- Chủ trì và giám sát Ban Hội đồng nghiên cứu mô hình tổ chức, đánh giá và lập phương án tái cấu trúc lại theo hướng tinh gọn, hiệu quả;

- Chủ trì và giám sát Ban Hội đồng nghiên cứu phương án chi nhánh thoát, thu hồi tài sản trên địa bàn các tỉnh thành phố Lào Cai và các nhà máy huyện; tuy nhiên do địa bàn rộng và thời gian triển khai chưa đánh giá nên sẽ đánh giá vào cuối năm 2022.

- Chủ trì và giám sát Tổng Giám đốc việc thực hiện công tác kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động của các nhân viên thành viên, các nhân viên liên kết; khắc phục những tồn tại trong hoạt động của nhân viên mà các đơn vị kiểm toán, thanh tra bên ngoài công nhận và chỉ ra; nâng cao hiệu quả sử dụng nhân lực; đặc biệt quan tâm công tác quản lý và kiểm soát chi phí hoạt động SXKD trong toàn công ty;

- Chủ trì và giám sát Ban Hội đồng điều chỉnh, quy định nội dung bổ sung, điều chỉnh và rà soát hoàn thiện các quy định, quy trình, quy định nội bộ liên quan đến hoạt động SXKD, quản lý chi phí, phân bổ, phân quyền... nhằm đáp ứng với tình hình mới, tăng tính linh hoạt trong kinh doanh, tăng cường công tác phối hợp giữa các bộ phận trong việc triển khai nghị quyết, quyết định của Hội đồng và của Hội đồng, cao tính tuân thủ trong công tác quản lý, điều hành của Công ty, đảm bảo tuân thủ pháp luật và các quy định nội bộ;

- Giám sát Ban Hội đồng trong việc quản lý nhân lực, quản lý chi phí và có biện pháp phòng ngừa rủi ro trong hoạt động SXKD và đầu tư. Thực hiện việc kiểm toán theo đúng quy định;

- Thông qua sự phối hợp chặt chẽ giữa Hội đồng và Ban kiểm soát ("BKS"), Hội đồng đã đưa ra các ý kiến góp ý với Tổng Giám đốc riêng và Ban Hội đồng nói chung, qua đó Tổng Giám đốc và Ban Hội đồng đã không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm soát và quản lý công ty;

Mời nội dung thông luận và quyết định thông qua tại các cuộc họp của Hội đồng được lập thành các văn bản, nghị quyết Ban Hội đồng có chức năng triển khai thực hiện.

3.2. Hiệu quả hoạt động giám sát:

Công ty đã phát triển theo đúng mục tiêu, năng lực và sức khỏe của Hội đồng mặc dù năm 2021 dịch bệnh Covid-19 ảnh hưởng đến tình hình kinh tế trên toàn thế giới, nói chung và việc hoạt động SXKD của Công ty nói riêng nhưng với những bước đi chắc chắn và thận trọng nên hoạt động SXKD của Công ty vẫn ổn định phát triển do dịch bệnh mang lại, Công ty vẫn hoạt động trong những thị trường thành phố Lào Cai và nhiều thị trường thu hẹp vùng cấp nước của Công ty bị phong tỏa, hoạt động sản xuất kinh doanh gần như ngừng trệ một thời gian dài, làm giảm sản lượng cho mục đích kinh doanh, dịch vụ giảm hơn 90% do đó tổng doanh thu không đảm bảo mục tiêu kế hoạch ra mắt thị trường như kế toán trích thu vốn tài khoản 43.228.067.307 đồng.

Trong quá trình điều hành Tổng Giám đốc và Ban Hội đồng đã tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật,

ứng phân cấp quản trị nội bộ, Quy chế quản trị nội bộ của công ty, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và đã có hiệu lực pháp luật hành chính, kịp thời phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của HĐQT để thực hiện các tiêu chuẩn của Công ty. Thực tế công nhân viên nghiêm túc vì công bố thông tin nội bộ Công ty nội chúng.

Tuy nhiên vì xây dựng và triển khai kế hoạch kinh doanh mới, thời gian còn hạn chế vì vậy các tiêu chuẩn ra trong lĩnh vực này, ngoài ra còn lắng đọng trong xử lý, triển khai công tác quản lý vì vậy có hạn chế còn hạn chế triển khai kế hoạch xây dựng Nhà máy phát Chi.

Mức kết quả thực hiện trong năm 2021:

Stt	Chỉ Tiêu	Đơn vị	Thực hiện
1	Năng suất	Triệu m ³	22.385
2	Năng chi thu	Triệu m ³	17.451
3	Tỷ lệ thoát	%	22,04
4	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	ng	233.902.462.940
5	Doanh thu hoạt động tài chính	ng	41.346.042.816
6	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	ng	44.276.291.334
7	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	ng	43.228.067.307

4. Đánh giá kết quả hoạt động của các thành viên HĐQT:

Trong năm 2021, các thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT và đóng góp ý kiến xây dựng kế hoạch kinh doanh và quản lý nội bộ của Công ty; đồng thời giám sát và đánh giá công tác quản lý của Ban Giám đốc và các thành viên HĐQT, phát huy năng lực lãnh đạo của các thành viên HĐQT và lợi ích của công ty và sự phát triển bền vững của Công ty.

Bên cạnh việc thực hiện và hoàn thành các trách nhiệm chung nội bộ hoạt động của HĐQT, các thành viên HĐQT đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao theo sự phân công nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Ông Phan Đình Tân, Chủ tịch HĐQT: đã hoàn thành tốt nhiệm vụ của Chủ tịch HĐQT theo Luật Doanh nghiệp, nội bộ Công ty và Quy chế quản trị nội bộ, cụ thể: đã xây dựng và thực hiện nghiêm túc chương trình công tác trong năm của HĐQT; thực hiện phân công nhiệm vụ rõ ràng, kịp thời cho các thành viên HĐQT; chủ trì, điều hành, tài liệu phục vụ cho 06 cuộc họp HĐQT trong năm đúng quy định; trực tiếp và chủ trì thực hiện các cuộc họp HĐQT thật hiệu quả; ban hành và triển khai 06 nghị quyết mang tính định hướng SXKD cho Công ty một cách nghiêm túc, khẩn trương; ban hành 08 Quyết định của HĐQT phục vụ công tác phát triển chung của Công ty, trong thời gian dịch bệnh Covid 19 không thể thực hiện kịp thời đã linh hoạt thực hiện các biện pháp quản lý, kịp thời quản lý qua ống kính HĐQT kịp thời nắm bắt tình hình hoạt động của Công ty ban hành các Nghị quyết, Quyết định, thông báo của HĐQT phù hợp, vì vậy giúp ích cho công tác SXKD làm gì mà thi như hàng tiêu chuẩn của Công ty; chủ trì, quản lý và giám sát Ban Giám đốc thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT; phối hợp với BKS giám sát hoạt động SXKD công ty mà trọng tâm là hoạt động tài chính, quản lý. Chủ tịch của Hội đồng Công nhân viên năm 2021 thành công tốt đẹp.

- Ông Nguyễn Hùng Cường, Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc công ty:

+ Đã nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ, trách nhiệm và phát huy được quy định của Tổng Giám đốc theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, nội bộ Công ty và Quy chế quản trị nội bộ Công ty;

+ Đã có đóng góp tích cực, nghiêm túc và có hiệu quả trong quá trình thực hiện các nghị quyết, quy định, các văn bản của HĐQT và Nghị quyết của HĐQT 2021.

- Ông Trần Quốc Hùng, Thành viên HĐQT:

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ giám sát lĩnh vực Quản lý dự án đầu tư, phát triển khách hàng, thực hiện nhân sự và lương thưởng trong Công ty;

+ Báo cáo thường xuyên kết quả giám sát bằng văn bản nội các cuộc họp của HĐQT;

+ Tham dự các cuộc họp do Ban Hội đồng có liên quan lĩnh vực giám sát; trong các cuộc họp đã thể hiện tốt quy định phát biểu, chất vấn các nội dung có liên quan trong lĩnh vực hoạt động của Công ty;

+ Tích cực hỗ trợ Ban Hội đồng công ty và công tác riêng.

- Ông Đặng Tiến Dũng, Thành viên HĐQT.

+ Thể hiện tốt công tác giám sát lĩnh vực tài chính, kinh doanh, kế hoạch của Công ty;

+ Báo cáo thường xuyên kết quả giám sát bằng văn bản nội các cuộc họp của HĐQT;

+ Do điều kiện làm việc chưa tham dự các cuộc họp do Ban Hội đồng có liên quan lĩnh vực giám sát, tuy nhiên có đóng góp ý kiến bằng văn bản;

+ Hỗ trợ tốt cho Ban Hội đồng công ty và công tác truyền thông, phát triển thương hiệu, văn hóa doanh nghiệp, kết nối các nguồn lực bên trong và ngoài Công ty xúc tiến đầu tư phát triển Công ty.

- Ông Nguyễn Văn Dũng, Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc công ty:

+ Đã nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ, trách nhiệm quy định Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ Quản trị Công ty;

+ Đã có đóng góp tích cực, nghiêm túc và có hiệu quả trong quá trình thực hiện các nghị quyết, quy định, các văn bản của HĐQT và Nghị quyết của HĐQT 2021.

5. Các Nghị quyết, Quy định của HĐQT ban hành trong năm như sau:

Stt	S Nghị quyết/ Quy định	Ngày	Nội dung	Tỉ lệ thông qua
I	Nghị quyết			
1	01/2021/NQ-HQT	09/02/2021	1. Thông qua Kế hoạch thực hiện kinh doanh năm 2021 2. Phân công chủ nhiệm tài liệu nội	100%
2	02/2021/NQ-HQT	22/2/2021	1. Thông qua các số liệu thực hiện năm 2020 của Tổng giám đốc 2. Thông qua các chỉ tiêu chính của Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 3. Giao cho Ban điều hành đánh giá lịch sử an toàn công nhân cho thành phố Lào Cai 4. Giao cho Tổng giám đốc thực hiện thỏa thuận với Công ty Cổ phần Cổ phần Tuyển dụng và việc cho thuê tuyển dụng DN 300. 5. Giao Tổng giám đốc tiếp tục triển khai Phấn đấu chỉ số thoát 6. Thể hiện đánh giá hiệu quả việc khai thác năng suất của NMN Phát Chi 7. Đề nghị cho tạm hoãn việc chi trả lãi phát sinh từ tài khoản phong tỏa trong thời gian khẩn cấp.	100%

			<p>8. Trình khai đánh giá mô hình công ty hiện nay thể hiện vị trí tái cấu trúc lại Công ty</p> <p>9. Xây dựng phương án phân phối ngân sách năm 2020 của Ban điều hành.</p> <p>10. Xây dựng lịch làm việc thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát.</p> <p>11. Trình giám đốc trình khai điều chỉnh nội quy lao động.</p> <p>12. rà soát điều chỉnh bổ sung nội quy Công ty, Quy chế nội bộ và Quy định Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.</p>	
3	03/2021/NQ-HQT	15/03/2021	<p>1. Hoàn thiện các nội dung về đánh giá mô hình công ty; điều chỉnh nội quy, Quy chế quản trị, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.</p> <p>2. Trình trình khai, mở rộng phạm vi chức năng nhiệm vụ thoát hiểm của phòng liên tục và an toàn.</p> <p>3. Trình trình Phân phối ngân sách năm 2020 của Ban điều hành.</p> <p>4. Xây dựng lịch làm việc thù lao, tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.</p> <p>5. Xây dựng lịch làm việc của Trưởng Ban kiểm soát.</p> <p>6. Trình trình khai Dự án xây dựng Nhà máy nước Phát Chi.</p>	100%
4	04/2021/NQ-HQT	22/05/2021	<p>1. Điều tra nghiên cứu mô hình phân khu vực phòng ban và áp dụng mô hình ghi thu tại ngày 01/6/2021;</p> <p>2. Xác định thẩm quyền Công ty cấp quyền Tuyển Lâm cấp quyền vào mảng chung của Công ty.</p> <p>3. Xác định vị trí hợp đồng thuê máy khoan chuyên nghiệp D300 tại Tuyển Lâm và Calipso.</p> <p>4. Đánh giá và báo cáo cho Hội đồng quản trị chi tiết kết quả công trình chức năng thoát hiểm, thu.</p> <p>5. Xây dựng trình trình khai các công việc còn lại của Dự án xây dựng Nhà máy nước Phát Chi.</p> <p>6. Hoàn thiện bảng phân công nhiệm vụ của Hội đồng quản trị.</p> <p>7. Bổ nhiệm ông Nguyễn Phi Hoàng làm Giám đốc trách nhiệm quản lý kiêm Thủ quỹ công ty.</p> <p>8. Thể hiện rà soát các văn bản nội bộ hiện hành và cải thiện các ban hành mới.</p> <p>9. Chọn và tuyển dụng kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 là Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế ICPA.</p> <p>10. Quy định cho Trình giám đốc thể hiện vị trí bổ sung ngành nghề: Dịch vụ kỹ thuật, hỗ trợ vận hành, nghiên cứu công nghệ công nghệ nhúng kim loại, kính 15mm và 50mm vào cho Công ty;</p> <p>11. Công bố chi tiết các năm 2020 vào cuối tháng 6/2021.</p> <p>12. Trình trình Phân phối ngân sách chi phí quản lý vận hành mới của Ban quản lý dự án.</p> <p>13. Về việc sử dụng Quỹ phát triển trích lập năm 2018-2020.</p> <p>14. Trình trình vị trí quản lý và thu hồi công nhân viên ở các kho vận trích lập phòng.</p> <p>15. Trình trình khai công trình xây dựng công trình an ninh và chuồng thể hiện.</p> <p>16. Trình trình thể hiện các biện pháp nhằm giảm thiểu tai nạn thoát hiểm chi phí.</p> <p>17. Ghi nhận nội dung báo cáo của Giám đốc điều hành và nhân viên công ty tại DILIWACO và DUCTRONGWACO; trình trình khai các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ủy quyền cho ông Nguyễn Hùng Cường tham gia 	100%

			<p>h i ng c ông th ng niên c a DILIWACO và i h i ng c ông h t nh i m k c a DUCTRONGWACO</p> <ul style="list-style-type: none"> - C Ông Nguy n Hùng C ng làm i di n c ông Công ty tham gia thành viên H i ng qu n tr c a DILIWACO - C Ông Nguy n V n D ng i di n c ông Công ty tham gia ng c thành viên Ban ki m soát c a DUCTRONGWACO - Xây d ng Quy ch ho t ng c a Ng i i di n ph n v n c a Công ty t i các công ty liên k t, quy ch ho t ng c a ng i i di n Công ty tham gia H i ng qu n tr , Ban ki m soát t i các công ty liên k t; - So n v n b n ngh DUCTRONGWACO phân ph i c t c n m 2019 và t ch c i h i ng c ông th ng niên theo lu t. <p>18. Th nh t v i ch ng trình phòng ch ng d ch Covid 19 do Ban i u hành xây d ng.</p> <p>19. Th c hi n rà soát các k ho ch, ch ng trình ã xây d ng tr c ây i chi u v i i u l , các quy ch và Ngh quy t i h i ng c ông th ng niên 2021 c a Công ty i u ch nh cho phù h p.</p>	
5	05/2021/NQ-H QT	08/9/2021	<p>1. Xem xét vi c th c hi n Ngh quy t l n 4:</p> <ul style="list-style-type: none"> - ánh giá mô hình t ch c toàn Công ty - K t qu làm vi c v i Công ty c ph n Tuy n Lâm - K t qu ch ng trình ch ng th t thoát, th t thu. - Ti n tri n khai các công vi c còn l i c a D án xây d ng Nhà máy n c Phát Chi. - K t qu s a i ho c ban hành m i các v n b n n i b c i u ch nh b i các B lu t m i c ban hành. - Báo cáo k t qu i h i c a DILIWACO và DUCTROWACO <p>2. Xem xét Báo cáo 6 tháng u n m 2021 c a Ban i u hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - T l th t thoát t i à L t khá t t tuy nhiên t i các nhà máy huy n quá cao làm nh h ng t i t l th t thoát chung. - V i u ch nh giám giá n c: c n c v n b n s 5257/VPCP ngày 01/8/2021 v vi c gi m giá n c sinh ho t và v n b n s 5534/UBND-TL ngày 05/8/2021 v vi c gi m giá n c sinh ho t - K t qu công tác phòng ch ng d ch Covid 19. 	100%
6	06/2021/NQ-H QT	27/12/2021	<p>1. Quy ch Công b thông tin:Th nh t thông qua;</p> <p>2.V Quy ch Qu n lý tài chính:</p> <p>2.1 ng ý ch nh s a các chi ti t v l i chính t nh góp ý;</p> <p>2.2 B sung, s a i d th o quy ch các n i dung sau: i m 1.1; 1.2 Kho n 1, i u 11; Kho n 2, i u 11; Kho n 3, i u 11; Kho n 2, i u 15; Kho n 1, Kho n 2, kho n 3, i u 16; Kho n 1, Kho n 2, i u 17; Kho n 1, Kho n 2 i u 24; Kho n 2, i u 26; Kho n 2, i u 41; i m 2 i u 47.</p> <p>3. Giao Ph trách qu n tr kiêm Th ký công ty ph i h p v i B H hoàn thi n các quy ch trình Ch t ch phê duy t, ban hành.</p>	100%
II	Quy t nh			

1	01/2021/Q - H QT	07/4/2021	Phê duyệt đề án phân phối tài sản công ty năm 2020 của Ban	
2	02/2021/Q - H QT	07/4/2021	Chỉ đạo công tác quản lý tài sản công ty	
3	03/2021/Q - H QT	07/4/2021	Thành lập Ban kiểm tra Tài chính công ty, chỉ đạo	
4	04/2021/Q - H QT	28/4/2021	Ban hành Quy chế Hoạt động của HĐQT công ty	
5	05/2021/Q - H QT	02/6/2021	Chỉ đạo công tác quản lý tài sản công ty: “Phân công nhiệm vụ trong	
6	06/2021/Q - H QT	23/6/2021	Nhiệm vụ phân công quản lý tài sản công ty	
7	07/2021/Q - H QT	27/12/2021	Ban hành: “Quy chế quản lý tài chính của Công ty Cổ phần	
8	S : 08/Q - H QT	27/12/2021	Ban hành: “Quy chế Công bố thông tin của Công ty Cổ phần	

6. Thù lao, chi phí hoạt động và lợi ích khác của HĐQT và từng thành viên HĐQT:

6.1 Thù lao HĐQT và từng thành viên HĐQT: năm 2021 hoạt động của Công ty không đạt các chỉ tiêu kế hoạch do yếu tố khách quan và đặc biệt là tình hình kinh tế và thái độ nghiêm túc, HĐQT và BKS đã chấp thuận mức thù lao theo quy định, theo mức giá của doanh thu và lợi nhuận của Công ty, cụ thể như sau:

Stt	Chi Tiêu	Số người	Năm 2021 (v tính: đồng)		
			Khoạch	Thực hiện	So sánh TH/KH (%)
I.	TIỀN THÙ LAO		1.321.600.000	1.092.400.000	82,66
1	Hội đồng Quản Tr		1.096.000.000	903.200.000	82,44
	+ Chủ tịch	1	480.000.000	373.200.000	77,75
	+ Thành viên	4	616.000.000	530.000.000	86,04
2	Thành viên Ban Kiểm Soát	2	255.600.000	189.200.000	83,87
II.	TIỀN LƯƠNG		480.000.000	303.600.000	63,25
1	Trưởng Ban kiểm soát	1	480.000.000	303.600.000	63,25
	Tổng (I)+(II)		1.801.600.000	1.396.000.000	77,49

6.2 Chi phí hoạt động và lợi ích khác: Không

III. Ban Kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên BKS: BKS có 03 thành viên như sau:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS		Trình độ chuyên môn
			Ngày bắt đầu nhiệm vụ	Ngày miễn nhiệm	
1	Bà: Nguyễn Thị M Vân	Trưởng Ban	08/6/2018		C nhân Kế toán, Th c

					s ngân hàng
2	Ông: Trần Văn Thuận	Thành viên	20/6/2019		C nhân kế toán
3	Bà: Trần Thị Thủy	Thành viên	09/6/2020		C nhân Kế toán

2. Cơ cấu BKS

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự
1	Bà: Nguyễn Thị M. Vân	5	100%	
2	Ông: Trần Văn Thuận	5	100%	
3	Bà: Trần Thị Thủy	5	100%	

3. Hoạt động của BKS: Trong năm 2021, BKS đã thực hiện các hoạt động theo đúng luật định, cụ thể như sau:

Hoạt động giám sát của BKS về HĐQT, Ban điều hành và công đồng:

3.1 Giám sát về HĐQT:

- HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ đúng theo Điều lệ của Công ty.

- HĐQT đã thực hiện và duy trì các phiên họp định kỳ, trong năm đã ban hành 06 Nghị quyết và 08 Quyết định điều hành hoạt động của Công ty. Trong các kỳ họp các thành viên đã đưa ra các ý kiến nhậ nh, chỉ o các chốt nh, trìn khai các hoạt đng s n xu t kinh doanh trên c s Ngh quy t H C và quy nh c a Pháp lu t.

3.2 Giám sát về Ban điều hành: Ban điều hành đã c b n th c hi n các Ngh quy t c a H C , H QT. Ch nh g l p k ho ch, qu n lý i u hành, s d ng v n, tài s n, phân công trong Ban i u hành ch o, i u hành s n xu t kinh doanh.

3.3 Về công đồng: BKS ch a nh n c n th yêu c u hay khi u n i c a c công ho c nhóm công có t l và th i gian s h u c ph n theo quy nh t i i u l Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS về HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Trong năm 2021, giữa BKS về HĐQT, Ban Điều hành và các bộ phận quản lý đã duy trì mối quan hệ, công tác thông xuyên trên nguyên tắc vì lợi ích công đồng và tuân thủ các quy định Pháp luật, Điều lệ, Quy chế nội bộ Công ty.

- BKS đã tham gia ý kiến trong Nghị quyết của HĐQT.

- Phối hợp Ban điều hành rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy định nội bộ, xây dựng cơ bản. Góp ý kiến trong công tác quản lý: tài chính, kế toán, kho vận, xử lý các khoản nợ khó đòi...

5. Hoạt động của BKS:

- Kiểm tra, báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh 06 tháng cuối năm 2020

- Kiểm tra, báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh 06 tháng đầu năm 2021

- Tham gia Báo cáo tài chính quý 1,2,3, 4 năm 2021.

- Ban hành Quy chế hoạt động của BKS.
- Lựa chọn 03 thành viên kiểm toán trình Hội đồng thành viên năm 2021.
- Phân công nhiệm vụ thành viên BKS.
- Mời họp thành viên khác của BKS:

+ Thành viên, phân loại và vị trí công việc khách hàng. Nghiên cứu và soát lại các khách hàng: Không phát hành hóa đơn; Có địa chỉ rõ ràng; Có ngành nghề kinh doanh; Có ngành nghề kinh doanh trên 300m³/tháng, ngành nghề kinh doanh 20mm; có 25 mm sản phẩm để 100m³/tháng, có ngành nghề kinh doanh 50mm sản phẩm để 500m³/tháng. (Có danh sách đính kèm)

+ Nghiên cứu chi nhánh mới trong Hợp đồng cung cấp dịch vụ và Hợp đồng thuê bao Thuế lợi nhuận.

+ Nghiên cứu chi nhánh mới mã nhân viên mới trong việc áp giá. Bổ sung hàng đơn áp giá các vị trí sản phẩm mới, phù hợp với Quyết định 22/2018/QĐ-UBND của UBND tỉnh Lâm Đồng ngày 09/10/2018 về việc Quy định giá tiêu chuẩn dịch vụ.

+ Nghiên cứu và soát, báo cáo các khách hàng lập kế hoạch kinh doanh không đúng; thành viên chi phí vượt 117 triệu đồng khách hàng này trong năm 2021.

+ Nghiên cứu thành viên, đánh giá tình hình thực hiện thu tiền nợ qua ngân hàng; Quy trình quản lý xóa nợ, nhận thu, hoàn trả, nhận thông báo về thanh toán tiền nợ của khách hàng.

+ Nghiên cứu báo cáo, phân tích, đánh giá tình hình thực hiện tuân thủ cung cấp dịch vụ theo chương trình WB21.

+ Tham gia ý kiến mới trong nội dung về việc các Công ty liên kết: Công ty CP Công Thoát nước và Xây dựng Công Trại, Công ty CP Công và Xây dựng Di Linh.

IV. Ban chấp hành: Ban chấp hành có 03 thành viên, trong đó có 01 Tổng giám đốc trách chung, 01 Phó Tổng giám đốc trách kế toán và 01 Phó Tổng giám đốc trách tài chính, kinh doanh; tuy nhiên do Ông Võ Quốc Trang nghỉ việc vì lý do nghỉ hưu nay Ông Nguyễn Hùng Cường phụ trách kế toán, danh sách Ban chấp hành:

STT	Thành viên Ban chấp hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban chấp hành
1	Ông Nguyễn Hùng Cường	25/11/1966	Kỹ sư Xây dựng	Bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc: 08/6/2018 Bổ nhiệm Tổng giám đốc kiêm Phó Tổng giám đốc kế toán: 08/9/2020
2	Ông Nguyễn Văn Dũng	02/6/1968	C nhân viên Kế toán	Bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc: 08/6/2018

Đánh giá hoạt động của Ban chấp hành: Trong quá trình chấp hành Tổng giám đốc và Ban chấp hành đã tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật, đúng phân công quản trị nội bộ, Quy chế quản trị nội bộ của công ty, nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị và đã có những ý kiến pháp lý chấp hành linh hoạt, kịp thời phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng Quản trị và các tiêu chuẩn của Công ty. Trong đó Tổng giám đốc đã hoàn thành vai trò chấp hành hoạt động SXKD của Công ty theo đúng mục tiêu, nhiệm vụ và trách nhiệm của Hội đồng Quản trị do đó mới duy trì được tình hình ổn định bền vững kéo dài cho công ty vượt qua và vượt các khó khăn trong đại dịch COVID-19.

TG ã th c hi n và hoàn thành nhi u nhi m v do H QT giao, c th nh : liên t c c p nh t, rà soát, i u ch nh và b sung k p th i các chính sách, quy nh liên quan ho t ng SXKD c a Công ty; t ch c th c hi n nghiêm túc vì c công b thông tin i v i Công ty i chúng.

Tuy nhiên vì c xây d ng và tri n khai k ho ch gi m t l th t thu, th t thoát còn ch m vì v y ch a t c m c tiêu ra trong l nh v c này.

V. K toán tr ng

H và tên	Ngày tháng n m sinh	Trình chuyên môn nghi p v	Ngày b nhi m/ mi n nhi m
Ông: Bùi Hoàng Tr ng V	07/3/1982	C nhân K toán, Th c s QTKD	B nhi m quy n K toán tr ng: 08/6/2018

Hoàn thành t t nhi m v c giao nh : Qu n lý t t ho t ng c a b ph n k toán, giám sát ch t ch vì c thanh quy t toán, m b o tính h p pháp trong s sách k toán, Tham m u t t cho B H trong l nh v c tài chính, k toán c a công ty.

VI. ào t o v qu n tr công ty: Các khóa ào t o v qu n tr công ty mà các thành viên H QT, thành viên BKS, Giám c (T ng Giám c) i u hành, các cán b qu n lý khác và Ng i ph trách qu n tr kiêm Th ký công ty ã tham gia theo quy nh v qu n tr công ty:

1. L p: “Thúc y ho t ng quan h v i nhà u t /c ông do S Giao d ch ch ng khoán Hà N i ph i h p v i UBCK nhà n c, s giao d ch Ch ng khoán TP H Chí Minh và nhóm chuyên gia t v n JICA t ch c: ng i tham d Ông Nguy n Phi Hoàng, Ph trách Qu n tr kiêm Th ký công ty.

2. Khóa ào t o v Chu n m c Báo cáo Tài chính Qu c t (IFRS) do UBCK nhà n c ph i h p v i KPMG Vi t nam t ch c: s ng i tham d là 03 g m:

- Bà Nguy n Th M vân, Tr ng BKS công ty
- Ông Bùi Hoàng Tr ng V , K toán tr ng công ty;
- Bà Tr n Th Tuy t Ng c, Phó phòng Tài chính- k toán công ty

VII. Giao d ch c a ng i có liên quan c a Công ty v i chính Công ty: Trong n m không có giao d ch nào gi a Công ty v i ng i có liên quan c a Công ty ho c gi a Công ty v i c ông l n, ng i n i b , ng i có liên quan c a ng i n i b , giao d ch gi a ng i n i b Công ty, ng i có liên quan c a ng i n i b v i công ty con, công ty do Công ty n m quy n ki m soát, giao d ch gi a Công ty v i các it ng khác.

VIII. Giao d ch c phi u c a ng i n i b và ng i liên quan c a ng i n i b : trong n m không có giao d ch c phi u c a ng i n i b v i ng i có liên quan ho c v i ng i có liên quan c a ng i n i b .

IX. K HO CH HO T NG N M 2022

N m 2022 là n m cu i cùng c a nhi m k u tiên c a H QT, là n m b n l chuy n qua nhi m k ti p theo vì v y H QT v i ni m tin vào k t qu kh quan h n s quy t tâm và n l c ch o B H t p trung tri n khai vì c khai thác th t hi u qu các đ án ã hoàn thành; ng th i, H QT t p trung ch o th c hi n K ho ch s n xu t kinh doanh n m 2022 trong ó chú tr ng vì c khai thác ngu n c p t i khu v c Phát Chi ch ng trong phân ph i tiêu th n c máy, t n đ ng c s n l ng n c máy giá thành r t ng l i

nhu n cho công ty; xây d ng c ch ho t ng phù h p t o c h i u t cho Công ty, h tr B H th c hi n k ho ch kinh doanh và chi n l c c a Công ty trong các n m ti p theo.

Ngoài ra, nh m t ng c ng công tác qu n tr t i Công ty, n m 2022 H QT s ti p t c xây d ng và hoàn thi n các Quy trình, quy ch qu n tr theo h ng chuyên trách, nâng cao vai trò t ng thành viên H QT k p th i x lý các v n phát sinh c a Công ty trong quá trình ho t ng kinh doanh, m b o t i a l i ích c a c ông.

Xây d ng chi n l c phát tri n kinh doanh a d ng trên c s phát huy kinh nghi m chuyên môn c a CB-CNV h ng n m t Công ty a ngành ngh chuyên nghi p m r ng th tr ng ra ngoài t nh và khu v c

H QT cam k t ho t ng tích c c trên tinh th n trách nhi m cao nh m t hi u qu t i u cho Công ty và gia t ng giá tr cho các c ông. Ngoài nh ng nhi m v c giao theo các quy t nh c a i h i ng c ông, ho t ng th ng nh t và nh k theo thông l thì trong n m 2022, H QT quy t tâm ch o th c hi n t các ch tiêu tr ng y u nh sau:

- Doanh thu t ng:	289.276.000.000	ng
Trong ó doanh thu ho t ng s n xu t chính:	247.169.000.000	ng
- T l th t thoát:	20%	
- T ng l i nhu n tr c thu :	46.332.000.000	ng
- L i nhu n sau thu phân ph i:	37.065.600.000	ng
- C t c:	3.3% (330	ng/c ph n)

Thay m t H i ng Qu n tr, tôi xin g i l i c m n chân thành nh t t i quý C ông, mong r ng s ti p t c nh n c s ng hành và ng h c a quý v Công ty v t qua nh ng khó kh n thách th c, hoàn thành các ch tiêu k ho ch SXKD trong n m 2022, v ng b c trên l trình phát tri n b n v ng mà chúng ta ang h ng t i. Kính chúc Quý v C ông m nh kh e, h nh phúc và th nh v ng! Kính chúc i h i thành công t t p.

Xin trân tr ng c m n!

N i nh n:

- y ban CK Nhà n c;
- S Giao d ch CK Hà N i;
- T ng công ty L u ký và Bù tr CK Vi t Nam;
- TT L u ký CK Vi t nam (VSD);
- Website Công ty;
- H QT, BKS;
- L u: VT,Th ký CTy.



BÁO CÁO

Kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc

Kính thưa Quý vị Cổ đông Công ty Cổ phần cấp nước Lâm Đồng,

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp Thoát nước Lâm Đồng (Lawaco);

Căn cứ tình hình hoạt động và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 của Lawaco;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát (BKS) được quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp Thoát nước Lâm Đồng (Lawaco);

Ban Kiểm soát kính trình báo cáo trước Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 về kết quả kinh doanh của Lawaco; Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị; Tổng Giám đốc năm 2021 như sau:

I. Kết quả hoạt động của Công ty:

Trong năm 2021, Lawaco đã cơ bản đáp ứng đầy đủ các yêu cầu theo quy định pháp luật đối với Công ty cổ phần đại chúng. Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị sản xuất kinh doanh, việc thẩm tra các BCTC quý, BCTC bán niên; BCTC năm, soát xét số liệu, chứng từ kế toán, BKS có một số nhận xét như sau:

1/ Hoạt động sản xuất kinh doanh:

Trong năm tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp đã ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của toàn Công ty, dẫn tới một số chỉ tiêu chính không đạt theo kế hoạch ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 đề ra.

Các hoạt động của Công ty vẫn đảm bảo phát triển, an toàn, bền vững và tuân thủ theo pháp luật. Việc triển khai thực hiện theo các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT được giám sát, đảm bảo đúng định hướng đề ra thông qua công tác giám sát, kiểm tra hàng quý do BKS thực hiện.

Công tác sản xuất, kinh doanh nước sạch: cơ bản đảm bảo sản xuất nước liên tục, đáp ứng nhu cầu khách hàng sử dụng nước. Về chất lượng nước sạch đạt tiêu chuẩn chất lượng theo quy định Nhà nước; Công ty đã triển khai áp dụng phần mềm tiếp nhận thông tin khách hàng. Doanh thu nước sạch 2021 đạt 91,74% so với kế hoạch và 94,49% so với thực hiện năm 2020 do sản lượng tiêu thụ phụ thuộc vào nhu cầu và mục đích sử dụng của các hộ dân và doanh nghiệp trên địa bàn. Bên cạnh đó, Công ty vẫn thực hiện giảm giá nước theo văn bản 6140/UBND-TL ngày



06/8/2021 của Ủy Ban Nhân dân tỉnh Lâm Đồng cho các hộ dân, điều này cũng ảnh hưởng đến doanh thu từ hoạt động kinh doanh giảm theo.

Công tác chống thất thoát nước: Tỷ lệ thoát là 22,04%, cao hơn kế hoạch 2021 1,04%; Giảm 1,67% so với năm 2020. Để giảm nhanh và mạnh tỷ lệ thất thoát, Công ty đã triển khai nhiều biện pháp trong toàn Công ty, đặt biệt là khu vực Đà Lạt.

Công tác đầu tư xây dựng cơ bản: trong năm đã hoàn thành 84 phiếu khoán và 11 công trình với tổng mức đầu tư là 13,459 tỷ đồng, ưu tiên nâng cấp, cải tạo các tuyến ống cấp nước tại các điểm bất lợi.

Tổng tài sản cố định hữu hình tăng mới là 11,7 tỷ đồng. Trong đó, tăng từ các công trình XDCB là 11,1 tỷ đồng và tăng so mua sắm là 0,6 tỷ đồng.

Dịch vụ thoát nước: cơ bản thực hiện tốt dịch vụ thoát nước theo đơn đặt hàng của UBND tỉnh Lâm Đồng. Đã lập và ban hành nhiều biện pháp phòng ngừa, ứng phó với sự cố hóa chất, sự cố môi trường.

Bên cạnh các công tác Công ty đã thực hiện được, BKS cũng có một số kiến nghị cần lưu ý:

+ Công tác sản xuất nước sạch: tiếp tục khắc phục việc thiếu nguồn nước, cấp nước không liên tục tại một số nơi như: nhà máy nước Nam Ban, Bảo Lâm, Đơn Dương, và các điểm bất lợi khu vực Đà Lạt. Tiếp tục triển khai ứng dụng khoa học công nghệ giúp nâng cao hiệu quả trong các hoạt động, tăng mức độ an toàn trong sản xuất. Bên cạnh đó, Công ty cần phân tích, đánh giá thêm các số liệu về khách hàng, tính hiệu quả của công tác phát triển khách hàng, thay đổi phương thức, kênh kết nối trong cộng tác thu tiền của khách hàng, nhằm đẩy mạnh và phát huy chủ trương thanh toán không dùng tiền mặt của Chính phủ.

+ Công tác xả thải: chỉ số amoni còn chưa ổn định so với tiêu chuẩn giấy phép xả thải của Bộ Tài nguyên môi trường. Công ty cần đẩy nhanh thủ tục xin chủ trương và kinh phí với các cấp có thẩm quyền và UBND tỉnh thực hiện công tác lắp đặt hệ thống quan trắc tự động và đảm bảo chất lượng nước thải liên tục theo quy định Nhà nước về môi trường.

+ Công tác chống thất thoát nước: BKS nhận định lợi ích của việc chống thất thoát nước rất lớn. Mục tiêu của Chính phủ là đến năm 2020, tỷ lệ thất thoát nước toàn quốc giảm xuống còn 18% và đến năm 2025 giảm xuống còn 15%. Tuy nhiên, tỷ lệ thất thoát của Công ty năm 2021 là 22,04%. Công ty cần xác định chiến lược giảm thất thoát và đảm bảo an ninh nguồn nước là nhiệm vụ hàng đầu, từ đó tập trung tối đa nguồn lực, nỗ lực triển khai nhiều giải pháp đồng bộ và hiệu quả. Cần quan tâm đào tạo xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao chuyên ngành cấp nước cả về nhân sự quản trị lẫn chuyên môn kỹ thuật gắn với việc phát triển và ứng dụng khoa học công nghệ. So sánh với các địa phương và đặt mục tiêu trong 5 năm tới để giảm tỷ lệ thất thoát đến mức thấp nhất.

2/ Thực hiện chế độ kế toán, BCTC và kết quả sản xuất kinh doanh:

BKS đã thẩm định Báo cáo tài chính năm 2021 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế iCPA (là đơn vị đã được Ủy Ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng



khoán). BKS luôn duy trì kênh thông tin hiệu quả với kiểm toán độc lập để đảm bảo giám sát được chất lượng báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính cũng như cập nhật kịp thời các kết quả kiểm toán báo cáo tài chính.

Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện	Thực hiện	Tỷ lệ % 2021/2020
		Năm 2021	Năm 2020	
1	Tổng tài sản, trong đó:	1.460.887.159.502	1.509.732.154.125	96,76%
	+ Tài sản ngắn hạn	370.557.462.116	629.562.275.628	58,86%
	+ Tài sản dài hạn	1.090.329.697.386	880.169.878.497	123,88%
2	Nguồn vốn	1.460.887.159.502	1.509.732.154.125	96,76%
	+ Nợ phải trả	289.844.112.386	321.686.527.210	90,10%
	+ Vốn chủ sở hữu	1.171.043.047.116	1.188.045.626.915	98,57%
3	Vốn điều lệ	788.000.000.000	788.000.000.000	100%
4	Tổng doanh thu	275.586.116.286	298.061.032.320	92,46%
5	Tổng chi phí	232.358.049.242	248.518.185.835	93,50%
6	Lợi nhuận trước thuế	43.228.067.044	49.542.846.485	87,25%
7	Lợi nhuận sau thuế	34.458.390.737	38.649.998.425	89,15%
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VĐL (%)	4,37	4,90	89,24%
9	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cp)	4,37	4,90	89,24%

Đánh giá một số chỉ tiêu tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020	Biến động
Tỷ suất LN thuần HĐKD/DTT	18,9%	20,5%	-1,5%
Tỷ suất GVHB/DTT	84,0%	81,3%	2,7%
Tỷ suất Chi phí lãi vay/DTT	7,1%	7,2%	-0,1%
Tỷ suất CPBH/DTT	2,2%	2,2%	0,0%
Tỷ suất CPQLDN/DTT	5,4%	6,1%	-0,7%
Tỷ suất LNST/DTT	14,7%	15,4%	-0,7%
ROE	2,9%	3,2%	-0,3%

TT	Chỉ tiêu	31/12/2021	31/12/2020	Biến động
1	Cơ cấu tài sản			
	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	74,63%	58,09%	16,54%
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	25,37%	41,91%	-16,54%
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	19,84%	21,23%	-1,39%
	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	80,16%	78,77%	1,39%
	Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	24,75%	26,96%	-2,21%
3	Hệ số thanh toán			
	Hệ số thanh toán nhanh	6,12	9,17	-3,05
	Hệ số thanh toán hiện hành	6,27	9,44	-3,17

4 Tỷ suất lợi nhuận	Năm 2021		Năm 2020	
	Tỷ suất LNST/Tổng tài sản (ROA)	2,32%	2,53%	-0,21%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	14,73%	15,38%	-0,65%	
Tỷ suất LNST/Vốn CSH (ROE)	2,91%	3,23%	-0,31%	

Chỉ tiêu Doanh thu giảm 7,54%; Lợi nhuận giảm 10,85% so với năm 2020. Lợi nhuận chủ yếu thu từ tiền lãi gửi ngân hàng.

Chỉ tiêu chi phí giảm 6,5% so với năm 2020 tương đương 16,16 tỷ đồng.

Tuy các hệ số thanh toán có xu hướng giảm mạnh nhưng khả năng thanh toán các khoản nợ phải trả vẫn duy trì ở mức tốt.

II. Kết quả giám sát đối với HĐQT, Ban Điều hành (BDH):

Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT, BDH và các bộ phận quản lý của Lawaco trong năm 2021, BKS chưa thấy có dấu hiệu bất thường trong các hoạt động quản trị và điều hành.

1. Giám sát đối với HĐQT:

- HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ đúng theo Điều lệ của Lawaco.
- HĐQT đã tổ chức và duy trì đều đặn các phiên họp định kỳ hàng quý, đã ban hành 06 nghị quyết và 08 quyết định trong năm 2021. Trong các kỳ họp HĐQT, các thành viên HĐQT tham dự đầy đủ và làm việc với tinh thần trách nhiệm cao để đưa ra các Nghị quyết, kịp thời định hướng, chỉ đạo các chủ trương, hoạt động sản xuất kinh doanh trên cơ sở Nghị quyết ĐHĐCĐ và quy định của pháp luật.
- HĐQT đã chỉ đạo kịp thời, giám sát chặt chẽ hoạt động sản xuất kinh doanh. Thông qua các cuộc họp HĐQT hàng quý và khi có yêu cầu đột xuất HĐQT/Chủ tịch HĐQT đã trao đổi trực tiếp và chất vấn các hoạt động của BDH trong việc thực hiện chiến lược hoạt động và các mục tiêu kinh doanh.

2. Giám sát đối với Ban Giám đốc/Ban Điều hành:

- BDH đã thực hiện đầy đủ, kịp thời Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết và quyết định của HĐQT. Chủ động lập kế hoạch, quản lý, điều hành, sử dụng vốn, tài sản, lao động, phân công nhiệm vụ trong BDH để chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước và chế độ chính sách người lao động.
- BDH cũng trình bày các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện sản xuất kinh doanh và thảo luận, bàn bạc trực tiếp với HĐQT để đưa ra các giải pháp kịp thời, hiệu quả nhằm hoàn thành tốt các mục tiêu mà ĐHĐCĐ thông qua.

3. Về kết quả thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021, BKS xin nêu tóm lược như sau:

Chúng tôi nhất trí với báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính trong năm 2021 đã được kiểm toán. Trong đó, các chỉ tiêu chính như sau:

STT	Nội dung	Năm 2021		Tỷ lệ hoàn thành
		Nghị quyết ĐHĐCĐ	Thực hiện	
1	Tổng doanh thu	300.481.000.000	275.586.116.286	91,7%
2	Doanh thu sản xuất chính	258.758.000.000	233.902.460.940	90,4%
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	52.341.000.000	43.228.067.044	82,6%
4	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế hoạt động SXKD chính	11.914.000.000	2.930.248.518	24,6%
5	Tổng lợi nhuận sau thuế	41.872.800.000	34.458.390.737	82,3%
6	Tổng quỹ lương	51.552.000.000	47.427.840.000	92,0%
7	Tỷ lệ thất thoát	21%	22,04%	95,3%
8	Chia cổ tức năm 2020	20.330.400.000	20.330.400.000	100,0%

So sánh kết quả thực hiện với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021, Công ty đã không hoàn thành một số chỉ tiêu chính được giao: chỉ tiêu doanh thu đạt 91,7%; lợi nhuận đạt 82,6%; thất thoát đạt 95,3%. Do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 đã và đang ngày càng diễn biến phức tạp. Tình hình này dẫn đến các yếu tố không chắc chắn và có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Kiến nghị BDH tiếp tục theo dõi tình hình, đánh giá các ảnh hưởng, đưa ra kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 phù hợp với tình hình chung đảm bảo thực hiện tốt các chỉ tiêu Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2022 và cổ tức cho các cổ đông.

III. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, BDH, các cán bộ quản lý và cổ đông:

1. Trong năm 2021, giữa BKS với HĐQT, BDH và các bộ phận quản lý đã cơ bản duy trì được mối quan hệ công tác, phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của cổ đông và tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế Quản trị nội bộ của Lawaco. Sự phối hợp giữa BKS với HĐQT và BDH được thực hiện phù hợp với Nghị quyết ĐHĐCĐ.

HĐQT đã kết hợp với BKS kiểm tra, nắm bắt tình hình kinh doanh thực tế của Công ty để đóng góp ý kiến với BDH nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh đã đề ra. Các thành viên BKS đều được mời tham dự các cuộc họp HĐQT, thông qua đó BKS có cơ hội trao đổi, bàn bạc trực tiếp về những ý kiến đóng góp của mình với HĐQT, BDH với tư cách là giám sát và đại diện cổ đông.

2. Đối với cổ đông: BKS chưa nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có tỷ lệ và thời gian sở hữu cổ phần theo quy định tại Điều lệ Lawaco.

Trên đây là Báo cáo tóm tắt về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả giám sát hoạt động của HĐQT, BKH năm 2021 của Ban kiểm soát Lawaco, kính trình ĐHĐCĐ thường niên.

Thay mặt BKS tôi xin chân thành cảm ơn HĐQT, BKH, các Phòng ban chức năng có liên quan cùng Quý cổ đông đã luôn tạo điều kiện cho BKS thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Xin kính chúc các Quý cổ đông nhiều sức khỏe và thành đạt, chúc đại hội thành công.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ
- Hội đồng quản trị;
- Ban Điều hành;
- Lưu Thư ký, BKS.



**BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG
CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021**

Kính thưa Quý vị Cổ đông Công ty Cổ phần cấp nước Lâm Đồng,

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp Thoát nước Lâm Đồng (Lawaco);

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát (BKS) được quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp Thoát nước Lâm Đồng (Lawaco);

Ban Kiểm soát kính trình báo cáo trước Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 như sau:

I. Thành viên và cơ cấu của BKS:

BKS hoạt động từ ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 đến ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 gồm có: 03 thành viên

- Bà Nguyễn Thị Mỹ Vân – Trưởng ban
- Bà Trần Thị Thủy – Thành viên
- Ông Trần Văn Thuận – Thành viên

II. Các hoạt động của Ban kiểm soát:

1. Xây dựng chương trình hoạt động kiểm tra; Thực hiện việc phân công nhiệm vụ cho các thành viên BKS.
2. Tham dự đầy đủ và có ý kiến, báo cáo tại các cuộc họp Hội đồng quản trị (HĐQT) để nắm bắt tình hình quản trị, điều hành của Lawaco; các phiên họp của BKS (tham dự trực tiếp và trực tuyến).
3. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 và các Nghị quyết của HĐQT.
4. Giám sát việc quản lý điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Điều hành.
5. Giám sát hoạt động, đưa ra các ý kiến về Báo cáo tài chính, báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2021. Hàng quý thực hiện soát xét số liệu kế toán, tiền lương, thẩm định báo cáo tài chính, tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và báo cáo quản trị Công ty.
6. Giám sát việc ban hành và thực hiện các quy chế nội bộ Công ty đã ban hành. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiến nghị các xây dựng mới các quy chế, quy trình,.. cần thiết liên quan đến quản lý nội bộ doanh nghiệp



như các chính sách quản trị, hay phân cấp chức năng, quyền hạn giữa các bộ phận,.. tạo công cụ hữu ích trong công tác quản lý tại doanh nghiệp.

7. Thực hiện một số công việc khác theo chức năng, nhiệm vụ của BKS.

8. Tổng kết các báo cáo đã thực hiện trong năm 2021:

- Xây dựng và ban hành chương trình công tác kiểm soát năm 2021 thông qua Đại hội cổ đông thường niên năm 2021.

- Báo cáo thẩm định báo cáo tài chính; Soát xét số liệu kế toán; Báo cáo tình hình phải thu, phải trả của Công ty. Đánh giá việc thực hiện phân phối tiền lương của năm 2021.

- Thẩm định, soát xét báo cáo tài chính quý, 06 tháng, năm 2021.

- Báo cáo kết quả kiểm tra, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 so với kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản đã đề ra trong Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021.

- Thống kê số liệu, phân loại đối tượng khách hàng sử dụng nước, rà soát các khách hàng không phát hành hóa đơn, cần di dời đồng hồ,.. giúp thuận tiện trong việc chăm sóc, theo dõi khách hàng, đánh giá tỷ lệ thất thoát thất thu. Đánh giá quy trình quản lý xóa nợ, nhờ thu, hoàn trả, nhận thông báo việc thanh toán tiền nước của khách hàng.

- Tham gia ý kiến một số nội dung đối với các Công ty liên kết: Cty CP CTN và XD Đức Trọng, Công ty CP CN và XD Di Linh.

* Đánh giá: Nhìn chung BKS đã hoàn thành kế hoạch hoạt động năm 2021 đề ra. Sau mỗi cuộc kiểm soát đều có Biên bản làm việc ghi nhận tình hình hoạt động của Công ty và đề xuất các ý kiến, kiến nghị của BKS nhằm đảm bảo quyền lợi của các cổ đông và tăng cường quản trị nội bộ Công ty.

III. Kế hoạch hoạt động của BKS năm 2022:

1. Nội dung:

Chương trình hoạt động của BKS tập trung vào những nội dung chính sau:

- Kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các Nghị quyết của HĐQT.

- Giám sát sự tuân thủ Điều lệ, các Quy chế và các quy định pháp luật hiện hành trong quá trình quản lý, điều hành và hoạt động của Lawaco.

- Thẩm định Báo cáo tài chính quý, bán niên, năm.

- Kiểm soát quản lý thu, chi, và các hoạt động thường xuyên của Lawaco.

- Đánh giá các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh. Xem xét việc ký kết hợp đồng kinh tế, việc triển khai các dự án đầu tư theo kế hoạch 2022 đã được HĐQT thông qua.

- Đánh giá việc thực hiện phân phối tiền lương, các chế độ khác liên quan đến người lao động.



- Rà soát quy trình, định mức liên quan đến các hoạt động đối với khách hàng sử dụng tiền nước.
- Kiểm tra việc công bố thông tin của Lawaco có được đầy đủ, trung thực và tuân thủ theo quy định của Pháp luật.
- Kiểm soát các vấn đề khác có liên quan đến nhiệm vụ của BKS.
- Theo dõi việc tổ chức thực hiện những kiến nghị của BKS đã đưa ra.

2. Tổ chức thực hiện:

- Công tác kiểm tra, kiểm soát phải thực hiện tuân thủ theo đúng Pháp luật hiện hành, Điều lệ Lawaco, Quy chế Quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của BKS.
- Căn cứ và sự phân công trong BKS và nội dung chương trình nêu trên, từng thành viên BKS chủ động xây dựng nội dung làm việc và thời gian tiến hành cụ thể trước khi thực hiện.

Trên đây là Báo cáo tóm tắt về tình hình hoạt động năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022 của Ban kiểm soát Lawaco, kính trình ĐHĐCĐ thường niên.

Xin kính chúc các Quý cổ đông nhiều sức khỏe và thành đạt, chúc đại hội thành công.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ
- Hội đồng quản trị;
- Ban Điều hành;
- Lưu Thư ký, BKS.

